

ĐỀ ÁN
PHÁT TRIỂN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG
BỆNH VIỆN TÂM THẦN TỈNH VĨNH PHÚC
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 17/6/2025
của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)*

Phần thứ nhất
CƠ SỞ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị:

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Trong đó, quan điểm chỉ đạo của Đảng nêu rõ: “Phát triển nền y học Việt Nam khoa học, dân tộc và đại chúng. Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập theo phương châm phòng bệnh hơn chữa bệnh; y tế dự phòng là then chốt, y tế cơ sở là nền tảng; y tế chuyên sâu đồng bộ và cân đối với y tế cộng đồng...”.

- Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 10/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2025 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển sự nghiệp Y tế tỉnh Vĩnh Phúc, giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035. Trong đó, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết đưa ra: “Phát triển các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến tỉnh theo hướng đa khoa, đa trung tâm, chuyên khoa sâu hiện đại, dịch vụ chất lượng cao”.

- Kế hoạch số 80-KH/TU ngày 29/01/2018 của Tỉnh ủy Vĩnh Phúc về triển khai Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Trong đó mục tiêu nêu rõ: “Nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân tỉnh Vĩnh Phúc...; xây dựng một số khoa, lĩnh vực mũi nhọn, thiết yếu trong hoạt động khám chữa bệnh, tạo bước đột phá về uy tín và sự hài lòng của người bệnh đối với ngành y tế”.

- Kết luận số 372-KL/TU ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Vĩnh Phúc về chủ trương ban hành Đề án “Phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc”.

2. Căn cứ pháp lý:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023.
- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.
- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.
- Quyết định số 1929/QĐ-TTg ngày 25/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2030.
- Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022- 2025.
- Quyết định số 158/QĐ-TTg ngày 06/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt quy hoạch tỉnh Vĩnh Phúc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.
- Thông tư số 17/2022/TT-BYT ngày 30/12/2022 của Bộ Y tế về Quy định nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh tâm thần của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập.
- Thông tư số 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.
- Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh.
- Quyết định số 4485/QĐ-BYT ngày 20/9/2021 của Bộ Y tế về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1929/QĐ-TTg ngày 25/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2030
- Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 11/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án “Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển sự nghiệp Y tế tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035”.
- Thông báo số 179/TB-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2025 thông báo Kết quả phiên họp UBND tỉnh tháng 04 năm 2025.

3. Cơ sở thực tiễn:

- Theo định nghĩa của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO): “Sức khỏe tâm thần không chỉ là tình trạng không có các rối loạn tâm thần, mà là tình trạng khỏe mạnh trong đó mỗi cá nhân nhận thức được khả năng của bản thân, có thể đối phó với những căng thẳng thông thường của cuộc sống, có thể làm việc hiệu quả, sinh lợi và có thể tham gia, đóng góp cho cộng đồng”. Do đó, việc nâng cao, bảo vệ và phục hồi sức khỏe tâm thần là vấn đề quan trọng của cá nhân, cộng đồng và xã hội, cần có các chiến lược và biện pháp can thiệp y tế, đầu tư phát triển để nâng cao, bảo vệ và phục hồi sức khỏe tâm thần.

- Theo tổ chức Y tế thế giới (WHO), cứ 4 người thì có 01 người sẽ gặp một hay nhiều rối loạn tâm thần hoặc hành vi trong suốt cuộc đời. Sức khỏe tâm thần được tổ chức y tế thế giới xếp hạng thứ 4 trong các vấn đề sức khỏe.

- Theo nghiên cứu của Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF), khoảng 8% - 29% trẻ em đang trong độ tuổi vị thành niên ở Việt Nam mắc các bệnh về sức khỏe tâm thần. Ước tính tại Việt Nam có ít nhất 3 triệu thanh, thiếu niên có các vấn đề về sức khỏe tâm lý, tâm thần. Tuy nhiên chỉ có khoảng 20% trong số đó nhận được hỗ trợ y tế và điều trị cần thiết.

- Mô hình bệnh tật ở Việt Nam cũng như các nước đang phát triển khác hiện nay phải đối mặt với gánh nặng bệnh tật kép, tỷ lệ nhóm các bệnh không lây nhiễm và tai nạn thương tích tăng nhanh. Theo báo cáo của Bệnh viện Tâm thần Trung ương, tỷ lệ mắc 10 chứng rối loạn tâm thần phổ biến trong năm 2014 là 14,2%. Như vậy, dân số của tỉnh Vĩnh Phúc năm 2023 là 1.210 nghìn người ước tính có khoảng 180 nghìn người có nguy cơ mắc các rối loạn tâm thần, tuy nhiên hiện nay số người được phát hiện và đang được quản lý, giám sát và điều trị là 4.300 bệnh nhân, đạt tỷ lệ 24%. Người dân chưa thực sự quan tâm và hiểu về vấn đề sức khỏe tâm thần, khi bệnh nặng mới đến Bệnh viện, dẫn đến tốn thời gian điều trị, tốn chi phí, mất lao động của gia đình và xã hội...

- Ngày nay, cùng với sự phát triển của xã hội, các yếu tố tiếng ồn, ô nhiễm môi trường, sang chấn tâm lý, căng thẳng thần kinh, áp lực học tập, công việc, tệ nạn xã hội... ngày càng nhiều dẫn đến các bệnh tâm thần ngày càng gia tăng, đặc biệt là các bệnh tâm thần phân liệt; động kinh; trầm cảm, rối loạn tâm thần do stress, tâm thần thực tổn và các rối loạn ảo giác do sử dụng các chất ma túy, rượu, bia... Tổ chức Y tế thế giới đã chỉ ra đại dịch COVID-19 vừa qua như là một sang chấn thúc đẩy bệnh lý tâm thần diễn ra nhanh hơn, trầm trọng hơn. Các rối loạn tâm thần có thể gặp ở mọi nhóm tuổi từ khi sinh ra đến khi già, trong đó đặc biệt hay gặp ở nhóm tuổi trẻ và nhóm tuổi lao động, làm giảm năng suất lao động và giảm hiệu quả kinh tế cho gia đình và xã hội.

- Người bệnh tâm thần cũng có tất cả các nhu cầu như người bình thường, nhưng việc đáp ứng các nhu cầu đó thường gặp nhiều khó khăn vì những khiếm

khuyết của họ về mặt tâm thần trong nhận thức và hành vi, đặc biệt là nhóm đối tượng phạm nhân có các rối loạn tâm thần. Trung bình hàng năm Bệnh viện tiếp nhận điều trị nội trú cho khoảng 10 đối tượng bệnh nhân là phạm nhân, điều trị ngoại trú cho 12 bệnh nhân là phạm nhân của trại giam Vĩnh Quang. Do đó, người bệnh tâm thần cần có môi trường chăm sóc, điều trị đặc biệt hơn so với những bệnh nhân ở nhóm bệnh khác như: Phòng điều trị cần chắc chắn hơn, cần có người nhà chăm sóc trong quá trình điều trị, có phòng và giường cho người nhà bệnh nhân, có khu điều trị riêng biệt cho phạm nhân và người quản lý phạm nhân.

- Để đáp ứng công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần, từ năm 1999, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt chương trình Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng. Trong quá trình thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe tâm thần, phòng, chống các rối loạn tâm thần vẫn còn nhiều khó khăn, tồn tại như: Hệ thống các cơ sở chuyên khoa tâm thần dưới mức đầu tư, nhân lực chuyên môn thiếu và yếu, không đầy đủ, hệ thống cung cấp dịch vụ không đầy đủ, không toàn diện, không đảm bảo tính hệ thống.

- Tỷ lệ giường bệnh tâm thần bình quân tại một số tỉnh Đồng bằng sông Hồng đạt 1,2 giường bệnh/vạn dân (Hải Dương là 1,2 giường bệnh/vạn dân, Thái Bình là 1,6 giường bệnh/vạn dân, Ninh Bình là 1,5 giường bệnh/vạn dân, Quảng Ninh là 2,1 giường bệnh/vạn dân...). Tại Vĩnh Phúc tỷ lệ giường bệnh toàn tỉnh năm 2023 là 37 giường bệnh/vạn dân, riêng giường bệnh tâm thần đạt tỷ lệ 01 giường bệnh/vạn dân. Trong khi, dân số trung bình của tỉnh hàng năm tăng từ 18-20 nghìn người và tỷ lệ mắc các bệnh lý về rối loạn tâm thần ngày càng tăng cao, đây là một thách thức cần có sự phát triển quy mô của Bệnh viện Tâm thần để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh về sức khỏe tâm thần cho người dân.

Nhằm nâng đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe tâm thần cho người dân trên địa bàn tỉnh, Bệnh viện Tâm thần cần từng bước phát triển chuyên sâu về chuyên môn và cần được đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, đào tạo nhân lực để nâng cao chất lượng khám, điều trị và quản lý bệnh nhân tâm thần.

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Trong những năm qua, công tác khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh nói chung và cho người bệnh tâm thần nói riêng được coi trọng từng bước, đổi mới và chất lượng khám chữa bệnh ngày càng được nâng lên. Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc được cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư, bổ sung trang thiết bị, khả năng tiếp cận của người dân với lĩnh vực sức khỏe tâm thần thuận lợi hơn, nhiều công nghệ, kỹ thuật y học được triển khai, áp dụng đem lại hiệu quả cho bệnh nhân tâm thần. Mặc dù, đã có nhiều cố gắng, đạt được nhiều tiến bộ quan trọng trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh nhưng bên cạnh đó vẫn còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng kịp nhu cầu ngày càng cao của nhân dân trong tỉnh: cơ sở vật chất xuống cấp

nghiêm trọng, chưa có nhiều trang thiết bị chuyên sâu, nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu cho công tác khám, chữa bệnh... Trong khi đó xã hội ngày càng phát triển, đời sống của nhân dân được nâng cao, người dân có nhận thức cao hơn về nhu cầu chăm sóc sức khỏe, có xu hướng lựa chọn dịch vụ tốt nhất. Đồng thời, điều kiện giao thông đi lại, thông tin thuận tiện, người dân có xu hướng tìm nơi cung cấp dịch vụ có cơ sở vật chất tốt hơn, thiết bị hiện đại hơn, chất lượng cao hơn. Chính vì vậy, việc quy hoạch phát triển tổng thể bệnh viện, xây dựng cơ sở vật chất mới sẽ tạo điều kiện nâng cao năng lực thực hiện tốt hơn quy trình kỹ thuật chuyên môn là cần thiết.

2. Xã hội ngày càng phát triển, ngoài các vấn đề phát sinh về rối loạn tâm lý do áp lực cuộc sống còn có cả các tệ nạn xã hội phát sinh, đáng lo ngại về vấn đề sức khỏe tâm thần là tỷ lệ rối loạn tâm thần ở người sử dụng các chất tác động tâm thần (rượu, bia, ma túy) ngày càng tăng. Ghi nhận tại Viện Sức khỏe tâm thần- Bệnh viện Bạch Mai, trung bình mỗi ngày tiếp nhận khoảng 350 bệnh nhân đến khám vì rối loạn tâm thần do sử dụng và lạm dụng rượu, bia, chất nicotine trong thuốc lá điện tử, cần sa, bóng cười và các loại ma túy tổng hợp khác.

3. Theo số liệu thống kê của Bệnh viện Tâm thần Vĩnh Phúc, số bệnh nhân rối loạn tâm thần do lạm dụng các chất gây nghiện, bệnh nhân ở nhóm trẻ em và người cao tuổi đến khám, điều trị ngày càng nhiều. Tổng hợp 3 năm (từ năm 2022 đến năm 2024), bệnh nhân liên quan đến nghiện chất là 2.677 bệnh nhân (chiếm tỷ lệ 7,8%); Số bệnh nhân ở nhóm trẻ em và người cao tuổi là 6.935 bệnh nhân (chiếm tỷ lệ 20,2%). Trong đó, số bệnh nhân đến khám và điều trị năm 2024 bằng 117% số bệnh nhân năm 2022, dự kiến con số này ngày càng cao ở những năm tiếp theo.

4. Trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc cũng như toàn quốc, lĩnh vực, dịch vụ chăm sóc, điều trị bệnh nhân tâm thần không được hệ thống y tế tư nhân quan tâm, đầu tư. Hệ thống y tế cơ sở tuyến huyện, tuyến xã chưa được đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho việc chẩn đoán điều trị cũng như không có bác sỹ chuyên khoa tâm thần, chỉ thực hiện quản lý, theo dõi, cấp phát thuốc cho bệnh nhân theo chỉ định của Bệnh viện Tâm thần tỉnh.

5. Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc hiện đang có 3 khoa trực tiếp điều trị cho bệnh nhân (Khoa Nam, Khoa Nữ, Khoa Phục hồi chức năng). Việc sắp xếp các bệnh nhân với các bệnh khác nhau trong chung một khoa gây ảnh hưởng đến công tác điều trị, đặc biệt là nhóm bệnh liên quan đến các chất tác động tâm thần, bệnh nhân kích động có thể có các rối loạn tư duy, hành vi gây ảnh hưởng đến các bệnh nhân nhẹ, bệnh nhân là trẻ em, người cao tuổi.

6. Xã hội ngày càng phát triển, người bệnh rối loạn tâm thần có nhu cầu được điều trị, chăm sóc ở môi trường thân thiện, thoải mái, chất lượng cao ngày càng tăng. Do vậy, việc kiện toàn, thành lập thêm các khoa, phòng mới đảm bảo

phù hợp với đặc điểm mô hình bệnh tật chuyên ngành tâm thần, tạo sự yên tâm điều trị cho bệnh nhân và gia đình người bệnh là cần thiết.

7. Trang thiết bị y tế chuyên ngành của bệnh viện mặc dù được đầu tư hàng năm nhưng nhiều thiết bị đầu tư từ lâu đến nay đã cũ, hỏng phải sửa chữa. Bệnh viện chưa có trang thiết bị chuyên sâu để chẩn đoán, chăm sóc, điều trị cho bệnh nhân.

8. Cơ sở hạ tầng của Bệnh viện xây dựng và đưa vào sử dụng năm 2007 với tổng diện tích 4,3 ha. Qua nhiều năm sử dụng, một số hạng mục đã xuống cấp, tường nhà, nền nhà bị bong tróc, rêu mọc, hệ thống phòng cháy chữa cháy không đảm bảo, đặc biệt là trần nhà bị dầm nước từ trên mái xuống khi trời mưa ảnh hưởng tới các trang thiết bị máy móc cũng như hoạt động chuyên môn của các khoa, phòng. Ngoài yếu tố về thời gian dẫn đến cơ sở vật chất, trang thiết bị, buồng bệnh xuống cấp, Bệnh viện Tâm thần có có yếu tố đặc thù do đặc điểm bệnh tâm thần, ý thức sử dụng và hành vi rối loạn của bệnh nhân gây nên tình trạng hư hại cơ sở vật chất, khấu hao tài sản nhanh hơn các đơn vị khác trong ngành. Với hiện trạng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị như hiện nay, Bệnh viện gặp khó khăn trong việc thu hút cán bộ và giữ chân các bác sỹ có trình độ chuyên môn cao làm việc lâu dài tại Bệnh viện.

9. Hiện nay, Bệnh viện chưa có nhà thể chất phục vụ các hoạt động phục hồi thể chất, tâm lý cho bệnh nhân trong khi hoạt động trị liệu, liệu pháp thư giãn luyện tập, liệu pháp thể dục thể thao lao động trị liệu... là các liệu pháp rất cần thiết để điều trị phục hồi chức năng cho bệnh nhân rối loạn tâm thần. Ngoài ra, Bệnh viện có khuôn viên rộng, nhiều cây xanh, tuy nhiên chưa được bố trí, sắp xếp hợp lý, thiếu hệ thống bóng chiếu sáng. Bệnh viện đã thực hiện khắc phục, cải tạo, sửa chữa, bảo dưỡng tuy nhiên nguồn kinh phí không đáp ứng đủ nhu cầu cải tạo sửa chữa đồng bộ. Do đó, Bệnh viện Tâm thần cần có quy hoạch và được đầu tư xây dựng tổng thể, đảm bảo phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần, khám chữa bệnh cho nhân dân.

10. Khi nhận thức và thu nhập xã hội tăng lên, nhu cầu được hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe có chất lượng cao cũng tăng theo, nhiều người bệnh và người nhà bệnh nhân muốn sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe theo yêu cầu, các dịch vụ tiện ích khác tại bệnh viện, mong muốn chi trả cho những dịch vụ y tế có chất lượng, được sử dụng các dịch vụ với đầy đủ tiện nghi, nhanh chóng thuận tiện... Thực tế, nhiều bệnh nhân có điều kiện kinh tế đã xin chuyển tuyến trên và điều trị tại cơ sở khác để hưởng những dịch vụ đó, trong khi bệnh viện có thể triển khai thực hiện nếu có cơ sở hạ tầng, chính sách và cơ chế phù hợp. Theo thống kê, trung bình mỗi năm, số bệnh nhân tỉnh Vĩnh Phúc điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Phú Thọ là 50 người, Bệnh viện Tâm thần Trung ương 1 là 150 người, Viện Sức khỏe Tâm thần Quốc gia là 120 người.

Từ những căn cứ và thực tiễn nêu trên, việc ban hành Đề án “Phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc” để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần cho người dân là thực sự cần thiết, đúng với quan điểm chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh Vĩnh Phúc.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG BỆNH VIỆN TÂM THẦN TỈNH VĨNH PHÚC

1. Chức năng, nhiệm vụ:

- Bệnh viện đang thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao theo Quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 30/12/2002 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc. Bệnh viện Tâm thần tỉnh là đơn vị sự nghiệp Y tế, chịu sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Sở Y tế, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước.

- Quy mô giường bệnh ban đầu theo Quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 30/12/2002 là 100 giường. Hiện tại theo Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc, quy mô giường bệnh của Bệnh viện Tâm thần là 120 giường.

1.1 Chức năng: Bệnh viện Tâm thần là bệnh viện tuyến tỉnh có chức năng phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh về lĩnh vực tâm thần cho nhân dân ở các địa phương.

1.2. Nhiệm vụ:

- Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh theo phạm vi chuyên môn quy định, theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản liên quan.

- Chỉ đạo tuyển dưới về chuyên môn, kỹ thuật.

- Phối hợp với các cơ sở y tế dự phòng thực hiện nhiệm vụ phòng bệnh, phòng dịch, tuyên truyền giáo dục sức khỏe và triển khai thực hiện chương trình bảo vệ sức khỏe tâm thần cho cộng đồng.

- Tổ chức ứng dụng và nghiên cứu khoa học về y học; phối hợp đào tạo cán bộ cho ngành y tế.

- Tham gia chương trình hợp tác với các tổ chức và cá nhân nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng và phát triển bệnh viện theo quy định của Nhà nước.

- Thực hiện quản lý cơ sở vật chất, tái chính của bệnh viện theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao.

2. Cơ cấu tổ chức, nhân lực:

2.1. Cơ cấu tổ chức:

- Ban Giám đốc: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

- Khoa, phòng: Đơn vị có tổng số 11 khoa, phòng. Trong đó:

+ Phòng chức năng: 04 phòng (Phòng Tổ chức hành chính; Phòng Kế hoạch tổng hợp; Phòng Tài chính kế toán; Phòng Điều Dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn).

+ Khoa chuyên môn, gồm:

* 04 khoa lâm sàng (Khoa Nam; Khoa Nữ; Khoa Phục hồi chức năng; Khoa Khám bệnh).

* 03 khoa cận lâm sàng (Khoa Cận lâm sàng; Khoa Dược; Khoa Dinh dưỡng).

2.2. Nhân lực:

- Đơn vị có tổng số 107 Cán bộ, nhân viên. Trong đó:

+ Có 94 viên chức.

+ Có 13 hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

- Trình độ chuyên môn cán bộ:

+ Bác sỹ: 29 bác sỹ, trong đó: có 01 bác sỹ chuyên khoa II; 24 bác sỹ chuyên khoa I, 04 bác sỹ đa khoa. Trong đó có 12 bác sỹ chuyên khoa về lĩnh vực Tâm thần (*đạt 126% theo định mức tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT của Bộ Y tế*).

+ Dược sỹ: 04 dược sỹ, trong đó có 02 dược sỹ CKI (*đạt 67% theo định mức tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT của Bộ Y tế*).

+ Điều dưỡng: 47 người, kỹ thuật viên: 03 người (*đạt 90% theo định mức tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT của Bộ Y tế*).

+ Cử nhân y tế công cộng: 03 người; viên chức đại học khác (Chuyên viên, kế toán viên, kỹ sư công nghệ thông tin, công tác xã hội...): 08 người (*đạt 90% theo định mức tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT của Bộ Y tế*).

- Cơ cấu nhân lực theo bộ phận chuyên môn:

+ Số nhân viên y tế (cán bộ, viên chức) làm tại khối lâm sàng: 51/108 người (chiếm tỷ lệ 47%).

+ Số nhân viên y tế (cán bộ, viên chức) làm tại khối cận lâm sàng: 33/108 người (chiếm tỷ lệ 31%).

+ Số nhân viên y tế (cán bộ, viên chức) làm tại khối quản lý hành chính: 24/108 người (chiếm tỷ lệ 22%).

3. Cơ sở hạ tầng:

Bệnh viện Tâm thần gồm 01 nhà 3 tầng và các dãy nhà 01 tầng, với tổng diện tích sàn là 5.128,7 m², trung bình 42,7 m² /giường bệnh, được đưa vào sử dụng từ năm 2007. Mặc dù, ngân sách nhà nước cấp hàng năm để bảo trì, sửa chữa nhưng chủ yếu là sửa chữa nhỏ, không đồng bộ. Qua nhiều năm sử dụng, hiện tại một số hạng mục đã xuống cấp:

3.1. Nhà kỹ thuật nghiệp vụ:

Gồm 3 tầng, tổng diện tích sàn là 1055 m², đưa vào sử dụng vào năm 2007. Kết cấu Nhà khung bê tông cốt thép chịu lực, lợp tôn chống nóng. Tình trạng hiện tại:

- Đã xuống cấp, nhiều vị trí tường bị rạn nứt, gạch lát nền vỡ, nứt nẻ và xuống màu.

- Mái tôn bị gỉ sét gây thủng dột. Cửa gỗ và nhôm kính hiện trạng không đồng bộ, đã bong tróc sơn, mối mọt, hoa sắt bảo vệ han gỉ hỏng hóc không đảm bảo an toàn khi sử dụng.

- + Phần điện nước nhiều vị trí bị hỏng và xuống cấp, không còn khả năng sử dụng gây mất an toàn. Toàn bộ phần sơn trong và ngoài nhà đã bong tróc, rêu mốc không đảm bảo thẩm mỹ cho công trình.

3.2. Nhà Khoa Nam:

Nhà 01 tầng, gồm 3 dãy nhà, tổng diện tích xây dựng 970 m², đưa vào sử dụng vào năm 2007. Kết cấu gạch chịu lực, mái đổ bê tông cốt thép, lợp tôn chống nóng. Có 01 dãy nhà khoa Nam được cải tạo từ năm 2017, nhà điều trị bệnh nhân Nam được cải tạo năm 2022, cải tạo phần mái nhà và sơn lại tường. Tình trạng hiện tại:

- Toàn bộ gạch lát nền nhiều khu vực bị vỡ, nứt nẻ, bong tróc, men gạch bị mòn và xuống màu, đi lại không an toàn.

- Toàn bộ cửa gỗ hiện trạng không đồng bộ, hoa sắt bảo vệ bị han gỉ; Một số vị trí tường nhà đã bong tróc, rêu mốc.

- Phần điện, nước, nhà vệ sinh xuống cấp nặng, thường xuyên tắc, nền nhà sụt lún.

3.3. Nhà Khoa Nữ:

Nhà 01 tầng, gồm 2 dãy nhà, tổng diện tích xây dựng 436 m², đưa vào sử dụng vào năm 2007, đã được cải tạo 01 lần từ năm 2017. Kết cấu gạch chịu lực, mái đổ bê tông cốt thép, lợp tôn chống nóng. Tình trạng hiện tại:

- Đã xuống cấp, toàn bộ gạch lát nền nhiều khu vực bị vỡ, nứt nẻ, bong tróc, men gạch bị mòn và xuống màu, đi lại không an toàn.

- Toàn bộ phần sơn trong và ngoài nhà đã bong tróc, rêu mốc không đảm bảo thẩm mỹ cho công trình.

- Phần điện, nước, nhà vệ sinh nhiều vị trí hư, hỏng, thiết bị không còn khả năng sử dụng (Bệnh viện đã xây dựng 3 phòng vệ sinh mới cho khoa).

3.4. Nhà khoa Phục hồi chức năng:

Nhà 01 tầng, tổng diện tích xây dựng 468 m², đưa vào sử dụng vào năm 2009. Kết cấu gạch chịu lực, mái đổ bê tông cốt thép, lợp tôn chống nóng. Tình trạng hiện tại:

- Đã xuống cấp, toàn bộ gạch lát nền nhiều khu vực bị vỡ, nứt nẻ, bong tróc, men gạch bị mòn và xuống màu, đi lại không an toàn.

- Toàn bộ cửa gỗ hiện trạng không đồng bộ, đã bong tróc sơn, mỗi một, hoa sắt bảo vệ bị han gỉ; phần mái tôn đã bị gỉ sét, phần senô nứt vỡ gây thủng dột; toàn bộ phần sơn trong và ngoài nhà đã bong tróc, rêu mốc không đảm bảo thẩm mỹ cho công trình; phần điện, nước, nhà vệ sinh nhiều thiết bị hư, hỏng gây mất an toàn khi sử dụng.

3.5. Nhà Khoa Dinh dưỡng:

Nhà 01 tầng, tổng diện tích xây dựng 340 m², đưa vào sử dụng vào năm 2009. Kết cấu gạch chịu lực, mái đổ bê tông cốt thép, lợp tôn chống nóng.

Tình trạng hiện tại đã xuống cấp. Toàn bộ phần sơn trong và ngoài nhà đã bong tróc, rêu mốc không đảm bảo thẩm mỹ cho công trình. Toàn bộ gạch lát nền nhiều khu vực bị bong tróc nứt nẻ và xuống màu, đi lại không an toàn. Hệ thống cửa cũng đã xuống cấp; toàn bộ phần sơn trong và ngoài nhà đã bong tróc, rêu mốc không đảm bảo thẩm mỹ cho công trình.

3.6. Nhà Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn:

Nhà 01 tầng, tổng diện tích xây dựng 375 m², đưa vào sử dụng vào năm 2009. Kết cấu gạch chịu lực, mái đổ bê tông cốt thép, lợp tôn chống nóng. Tình trạng hiện tại:

- Nhiều phòng không còn khả năng sử dụng, xuống cấp nặng.
- Toàn bộ phần sơn trong và ngoài nhà đã bong tróc, rêu mốc không đảm bảo thẩm mỹ cho công trình.
- Toàn bộ gạch lát nền nhiều khu vực bị bong tróc nứt nẻ và xuống màu, đi lại không an toàn.
- Phần điện, nước: Thiết bị không còn khả năng sử dụng, mất an toàn.
- Toàn bộ phần cửa gỗ hiện trạng không đồng bộ, đã bong tróc sơn, mỗi một, hoa sắt bảo vệ han gỉ, hỏng hóc không đảm bảo an toàn khi sử dụng.
- Phần mái tôn đã bị gỉ sét gây thủng dột, phần senô nứt vỡ, thấm dột, rêu mốc.

3.7. Nhà đại thể:

Nhà 01 tầng, diện tích xây dựng 160 m², đưa vào sử dụng vào năm 2010. Kết cấu gạch chịu lực, mái đổ bê tông cốt thép, lợp tôn chống nóng. Tình trạng hiện tại đã xuống cấp, nhiều phòng không còn khả năng sử dụng, tình trạng giống Nhà Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

3.8. Nhà thường trực bảo vệ:

Nhà 01 tầng, diện tích xây dựng 25 m², đưa vào sử dụng vào năm 2010. Kết cấu gạch chịu lực, mái đổ bê tông cốt thép, lợp tôn chống nóng.

3.9. Nhà máy phát điện:

Diện tích xây dựng 40 m². Kết cấu gạch chịu lực, lợp mái tôn chống nóng.

3.10. Nhà xe:

Diện tích xây dựng 102 m². Kết cấu gạch chịu lực, lợp mái tôn chống nóng. Tình trạng hiện tại: Nhiều phần bê tông nền bị bong tróc, mái tôn, cửa xếp bị gỉ sét.

- Ngoài ra Bệnh viện đang sử dụng 01 nhà 3 tầng là trụ sở Trung tâm Giám định pháp y tâm thần cũ, với diện tích 2.275 m² (Từ năm 2020 làm khu vực cách ly, điều trị bệnh nhân Covid-19. Hiện tại, đã đang được sửa chữa những hạng mục xuống cấp).

- Hàng rào bao quanh Bệnh viện đã xuất hiện nhiều đoạn bị sụt lún, nứt vỡ, rễ mọc, bong tróc, không đảm bảo an toàn.

- Đa số cây xanh được trồng không có quy hoạch, chủng loại cây không đồng nhất chưa tạo được cảnh quan đẹp cho khuôn viên bệnh viện.

- Phần nền sân gạch tại các nhà khoa làm việc xuống cấp và hư hỏng nặng, nhiều phần đã nứt vỡ và rễ mọc, gây trơn trượt trong quá trình sử dụng.

4. Trang thiết bị, phương tiện:

4.1. Trang thiết bị y tế: Trang thiết bị của Bệnh viện đạt 75% số lượng định mức quy định tại Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND và Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị y tế chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế.

Tuy nhiên, nhiều trang thiết bị được đầu tư từ lâu, hiện đã cũ, hỏng phải sửa chữa, chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân, chưa có các trang thiết bị chuyên sâu như: Điện não đồ video, siêu âm Doppler xuyên sọ, thiết bị cảm giác, thiết bị phục hồi chức năng trí nhớ-tự kỷ...

4.2. Trang thiết bị văn phòng: Một số thiết bị đã được trang bị như: Máy tính làm việc, bàn ghế, kệ, tủ, máy điều hòa, máy hút ẩm nhưng thường hay hỏng, hoạt động không đảm bảo. Một số trang thiết bị bộ phận văn thư cũng hoạt động kém, như Máy in, Máy Scan, Máy photo...

4.3. Phương tiện: Hiện tại, Bệnh viện có 02 xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế: 01 xe Toyota Hiace được đầu tư năm 2006 và 01 xe Toyota Hiace đầu tư năm 2011 (chuyển từ Trung tâm giám định pháp y tâm thần cho Bệnh viện từ năm 2015). Bệnh viện sử dụng phương tiện để vận chuyển bệnh nhân nội trú và phục vụ hoạt động chương trình sức khỏe tâm thần tại cộng đồng. Tuy nhiên, tình trạng cả 2 xe hiện tại đã cũ, thường xuyên phải bảo dưỡng.

5. Hoạt động tài chính:

- Bệnh viện Tâm thần Vĩnh Phúc là đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên, là Bệnh viện tâm thần duy nhất trên cả nước chưa thực hiện tự chủ.

- Kết quả thu, chi tài chính của Bệnh viện giai đoạn 2019-2024, cụ thể như sau:

5.1. Tổng thu:

- Tổng nguồn thu ngân sách nhà nước cấp giai đoạn 2019-2023 cho các hoạt động chi thường xuyên và chi không thường xuyên là 106,2 tỷ đồng (tăng dần hàng năm, trong đó năm 2019 là 17 tỷ đồng, năm 2023 là 25 tỷ đồng).

- Tổng nguồn thu hoạt động sự nghiệp (từ quỹ thuốc, trích sao bệnh án, dinh dưỡng...) giai đoạn 2019-2023 là 366 triệu đồng.

- Từ năm 2024, Bệnh viện Tâm thần triển khai khám chữa bệnh BHYT, tổng thu từ hoạt động sự nghiệp năm 2024 đạt 894 triệu đồng (thu khám chữa bệnh BHYT là 837 triệu đồng, thu khác là 57 triệu đồng).

5.2. Tổng chi:

- Tổng chi giai đoạn 2019-2023 là 103 tỷ đồng, trong đó chi lương và phụ cấp cho cán bộ chiếm 55%, chi nghiệp vụ chuyên môn chiếm 11%, chi bảo dưỡng tài sản, mua sắm phục vụ công tác chuyên môn chiếm 14%, chi khác chiếm 20%.

- Chênh lệch thu, chi trung bình hàng năm 700 triệu đồng.

- Thu nhập trung bình của cán bộ là 7,3 triệu đồng/tháng, thu nhập tăng thêm của cán bộ trung bình đạt 0,4 triệu đồng/tháng.

(Chi tiết kết quả hoạt động tài chính tại phụ lục 3 kèm theo)

6. Kết quả hoạt động chuyên môn:

6.1. Công tác khám chữa bệnh và triển khai dịch vụ kỹ thuật:

- Trung bình hàng năm Bệnh viện thực hiện khám khoảng 10.000 lượt người bệnh tại viện và trên 4.000 lượt bệnh nhân tại cộng đồng, với các thể bệnh như: Động kinh và các mã bệnh rối loạn tâm thần từ F00-F99 theo ICD 10.

Đặc biệt, trong năm 2023, 2024 (sau đại dịch Covid-19) hoạt động chuyên môn Bệnh viện được nâng cao, cơ bản đạt chỉ tiêu đề ra: Năm 2024, số lượt khám bệnh đạt 112% so với kế hoạch giao, bằng 118% so với năm 2022; số bệnh nhân điều trị nội trú đạt 79% so với kế hoạch, bằng 122% so với năm 2022; công suất sử dụng giường bệnh đạt 89% so với kế hoạch, bằng 151% so với năm 2022.

- Duy trì điều trị có hiệu quả các nhóm bệnh động kinh, động kinh có rối loạn tâm thần, tâm thần phân liệt, rối loạn loạn thần cấp, rối loạn cảm xúc, rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất kích thích rượu, bia, ma túy...

Mô hình bệnh tật của Bệnh viện qua các năm 2022, 2023, 2024 tập trung các nhóm bệnh nhân đến khám và điều trị nội trú như sau:

Tên bệnh, nhóm bệnh	Mã bệnh ICD 10	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
		Số lượng (lượt)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (lượt)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (lượt)	Tỷ lệ (%)
Sa sút trí tuệ	F00-F03	681	6,4	1006	8,9	968	7,7

Tên bệnh, nhóm bệnh	Mã bệnh ICD 10	Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024	
		Số lượng (lượt)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (lượt)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (lượt)	Tỷ lệ (%)
Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng các chất tác động tâm thần	F10-F19	853	8,0	855	7,6	969	7,7
Tâm thần phân liệt, rối loạn dạng phân liệt và hoang tưởng	F20-F29	1854	17,5	2.141	18,9	2465	19,8
Rối loạn khí sắc	F30-F39	1593	15,0	1.899	16,8	1922	15,4
Các rối loạn bệnh tâm căn có liên quan đến stress và dạng cơ thể	F40-F48	446	4,2	488	4,3	1246	10
Chậm phát triển tâm thần	F70-F79	884	8,3	1.734	15,3	1602	12,8
Rối loạn tâm thần và nhân cách khác, bệnh hệ thần kinh	F04-F09, F50-F69, F80-F99 G47, G20	3366	31,7	1.931	17,1	1861	14,9
Động kinh	G40-G41	927	8,7	1.247	11,0	1403	11,2
TỔNG		10.604		11.301		12.436	

- Tỷ lệ danh mục kỹ thuật: Bệnh viện thực hiện được 60/75 kỹ thuật, đạt tỷ lệ 80% danh mục kỹ thuật chuyên ngành tâm thần và đạt 2% tỷ lệ danh mục kỹ thuật đa khoa theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Các kỹ thuật chuyên khoa được triển khai như: Điện não đồ, test tâm lý, kích từ xuyên sọ, vận động, lao động trị liệu...Nhiều kỹ thuật được triển khai mới, sử dụng an thần kinh mới vào điều trị nội, ngoại trú, nâng cao hiệu quả điều trị, rút ngắn thời gian nằm viện, tạo sự yên tâm trong thời gian điều trị, giúp người bệnh tái thích ứng với cộng đồng, tránh được di chứng, giảm sa sút, tàn phế cho người bệnh.

6.2. Công tác quản lý, giám sát bệnh nhân tâm thần cộng đồng:

- Hiện nay mạng lưới y tế về lĩnh vực chuyên khoa tâm thần được củng cố từ tuyến tỉnh đến tuyến huyện, xã. Trên địa bàn tỉnh có 01 Bệnh viện chuyên khoa tâm thần, tại các Trung tâm Y tế tuyến huyện và các Trạm Y tế xã đều có cán bộ phụ trách quản lý, theo dõi, cấp phát thuốc cho bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng.

+ Tuyển tỉnh: Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc; ngoài ra có các đơn nguyên tại 2 Bệnh viện chuyên khoa: Đơn nguyên Tâm bệnh – Phục hồi chức năng thuộc Khoa Nội nhi, Bệnh viện Sản Nhi tỉnh; Đơn nguyên Tự kỷ, Khoa Nội nhi thuộc Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh.

+ Tuyển huyện: 9/9 Trung tâm Y tế tuyển huyện có cán bộ phụ trách chương trình sức khỏe tâm thần. Không có giường bệnh chuyên khoa tâm thần.

+ Tuyển xã: 136/136 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh có nhân viên y tế phụ trách kiêm nhiệm về sức khỏe tâm thần. Các cán bộ phụ trách hàng năm đều được tập huấn về nội dung công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần tại cộng đồng.

- Tổng số bệnh nhân đang quản lý, điều trị tại cộng đồng tính đến hết năm 2024 là 4.289 bệnh nhân.

- Hàng tháng, Bệnh viện Tâm thần thực hiện chỉ đạo tuyển, giám sát các Trung tâm Y tế tuyển huyện, các Trạm Y tế tuyển xã về việc thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng. Định kỳ khám lại, cấp thuốc tại Trạm Y tế xã cho các bệnh nhân đang quản lý, điều trị tại cộng đồng ở 136 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

6.3. Công tác khám sàng lọc phát hiện sớm rối loạn tâm thần tại cộng đồng:

Năm 2024, Bệnh viện đã thực hiện khám, sàng lọc, tư vấn sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh cho 45 xã, phường, thị trấn với 20.588 lượt người, có 1.170 trường hợp được phát hiện có các vấn đề về sức khỏe tâm thần từ nhẹ đến nặng. Các mã bệnh thường gặp bao gồm: Loạn thần tuổi già, động kinh, rối loạn lo âu, trầm cảm, chậm phát triển tâm thần... và đặc biệt rối loạn giấc ngủ chiếm tỷ lệ lớn trong các trường hợp được phát hiện.

6.4. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe:

- Hàng năm, Bệnh viện Tâm thần tổ chức 15 đến 20 lớp tập huấn cho cán bộ phụ trách chương trình tâm thần huyện, xã. Phối hợp với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố tập huấn cho nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, người nhà bệnh nhân về phát hiện, sàng lọc một số rối loạn tâm thần thường gặp, phục hồi chức năng cho người bệnh tâm thần, động kinh.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục đào tạo các huyện tổ chức tập huấn cho giáo viên cách phát hiện các rối loạn tâm thần thường gặp ở tuổi học đường.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền dưới nhiều hình thức khác nhau như: Phối hợp với Đài PTTH tỉnh làm các phóng sự, bản tin, pano, áp phích, tờ rơi tuyên truyền... về sức khỏe tâm thần.

- Phối hợp với cơ quan truyền thông làm các chuyên mục, bài viết về công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe tâm thần.

7. Đánh giá chung:

7.1. Kết quả đạt được:

- Bệnh viện Tâm thần Vĩnh Phúc những năm qua đã có nhiều phát triển trong lĩnh vực khám và điều trị cho người bệnh mắc bệnh tâm thần và động kinh, kịp thời nắm bắt, thăm hỏi, động viên các trường hợp rối loạn tâm thần nặng có các hành vi tiêu cực, tìm hiểu nguyên nhân và xây dựng nội dung tuyên truyền, cảnh báo đến cộng đồng.

- Chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng lên, nhiều kỹ thuật được triển khai mới, từng bước áp dụng, sử dụng an thần kinh mới vào điều trị nội trú nâng cao hiệu quả điều trị, rút ngắn thời gian nằm viện, giảm sa sút, tàn phế cho người bệnh, tạo sự yên tâm điều trị, giúp người bệnh tái thích ứng với cộng đồng tránh được mãn tính cho người bệnh.

- Hoạt động bảo vệ sức khỏe tâm thần trên địa bàn tỉnh đã được chú trọng và thu được nhiều kết quả. Các nội dung hoạt động quản lý, điều trị và phục hồi chức năng cho các bệnh nhân tâm thần phân liệt, động kinh và trầm cảm đã được phát hiện đạt kết quả tốt.

- Bệnh viện tích cực thay đổi, nâng cao chất lượng phục vụ, thực hiện đúng quy chế chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ. Người dân ngày càng tin tưởng chọn Bệnh viện tâm thần Vĩnh Phúc để khám và điều trị.

- Bệnh viện chú trọng công tác đào tạo, hiện nay số bác sỹ có trình độ sau đại học đã đạt 83%. Ngoài đào tạo chuyên môn, bệnh viện thường xuyên cử cán bộ đi đào tạo quản lý bệnh viện và quản lý nhà nước.

7.2. Hạn chế:

7.2.1. Nhân lực:

Đặc thù chuyên môn và môi trường làm việc của Bệnh viện Tâm thần dẫn đến công tác thu hút cán bộ về làm việc tại Bệnh viện gặp nhiều khó khăn. Trong khoảng thời gian nhiều năm từ khi thành lập tới nay bệnh viện không tuyển dụng được bác sỹ chính quy ra trường về Bệnh viện công tác, phần lớn bác sỹ hiện có được đào tạo liên thông từ cán bộ trung cấp lên đại học, sau đại học, nên tăng chi phí của ngân sách nhà nước và thời gian phục vụ tại bệnh viện bị hạn chế.

7.2.2. Chuyên môn:

- Tỷ lệ thực hiện các danh mục kỹ thuật theo chuyên ngành đạt chỉ tiêu đề ra, tuy nhiên các tỷ lệ thực hiện kỹ thuật đa khoa còn thấp. Tỷ lệ thực hiện danh mục kỹ thuật đa khoa còn thấp, chưa đáp ứng nhu cầu điều trị của người bệnh, đặc biệt là các bệnh lý đi kèm của bệnh nhân tâm thần.

- Công tác khám sàng lọc, phát hiện sớm bệnh nhân tại cộng đồng đạt được hiệu quả nhất định, tuy nhiên nhận thức, quan điểm của bệnh nhân, gia đình và xã hội về các bệnh lý sức khỏe tâm thần còn chưa đầy đủ, có tâm lý e dè, không muốn điều trị hoặc có người thân điều trị tại “Bệnh viện Tâm thần”.

- Tình trạng bệnh nhân ở nhiều thể bệnh khác nhau, lứa tuổi, giới tính... vẫn phải nằm chung buồng bệnh trong quá trình điều trị, ảnh hưởng đến tâm lý, kết quả điều trị của các bệnh nhân.

- Công tác chăm sóc quản lý người bệnh theo yêu cầu chưa được triển khai, chưa đáp ứng được nhu cầu chăm sóc toàn diện cho bệnh nhân.

- Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe về chăm sóc sức khỏe tâm thần chưa nhiều, chưa phổ rộng đến các lứa tuổi, các nghề nghiệp trong xã hội.

7.2.3. Cơ sở vật chất:

- Cơ sở vật chất đã xuống cấp gây ảnh hưởng tới các trang thiết bị máy móc cũng như hoạt động chuyên môn của các khoa, phòng.

- Bệnh viện có khuôn viên rộng, nhiều cây xanh, tuy nhiên chưa được đầu tư thành các khu rèn luyện thể chất, hỗ trợ điều trị, chưa phát huy hết các lợi thế về vị trí địa lý, quang cảnh. Thiếu nhà thể chất cho bệnh nhân thực hiện các liệu pháp điều trị, phục hồi chức năng.

7.2.4. Trang thiết bị:

Chưa có các thiết bị chuyên sâu chẩn đoán xác định bệnh và các thiết bị điều trị chuyên sâu như: Thiết bị phục hồi chức năng, siêu âm doppler xuyên sọ, máy đo đa ký giấc ngủ...

7.3. Phân tích các yếu tố dự báo ảnh hưởng đến tình hình hoạt động của Bệnh viện:

7.3.1. Yếu tố kinh tế thị trường:

- Thuận lợi: Kinh tế Việt Nam cũng như tỉnh Vĩnh Phúc đang trong giai đoạn hội nhập, đã đạt những bước tiến mới. Do đó, thu nhập bình quân đầu người tăng hàng năm nên nhu cầu về khám, chữa bệnh chất lượng cao ngày càng tăng lên, đây chính là cơ hội với lĩnh vực y tế để tăng cường đầu tư trang thiết bị.

- Khó khăn: Giá thị trường ngày càng tăng kéo theo giá thuốc, vật tư, điện, nước cũng tăng lên không ngừng.

7.3.2. Yếu tố văn hóa xã hội:

- Nhận thức của người dân về sức khỏe tâm thần còn hạn chế, tâm lý giấu bệnh là một thách thức về công tác chăm sóc, quản lý và điều trị.

- Các hành vi tiêu cực gây ra do áp lực trong học tập, công việc, cuộc sống cho các cá nhân nhưng gây hiệu ứng tâm lý trong xã hội dẫn đến xu hướng một nhóm người cùng thực hiện các hành vi tiêu cực.

- Do sức khỏe tâm thần khó nhận thấy hơn so với sức khỏe thể chất nên chưa được quan tâm đúng mức. Hoạt động khám chữa bệnh tâm thần trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chưa được quan tâm như các lĩnh vực chuyên khoa, chuyên ngành khác. Hoạt động về dự phòng, nâng cao sức khỏe tâm thần cũng đã được quan tâm nhưng chưa thực sự sâu rộng đến các ban ngành đoàn thể ở địa phương.

7.3.2. Sự phát triển trong ngành:

- Hiện tại các bệnh viện chuyên khoa tâm thần ở các tỉnh lân cận cũng đang ngày càng đầu tư nhiều hơn về cơ sở vật chất, trang thiết bị và phát triển chuyên môn kỹ thuật hiện đại.

- Ngoài ra, Vĩnh Phúc rất gần với thành phố Hà Nội là nơi tập trung hầu hết các cơ sở y tế chuyên sâu của các lĩnh vực. Nếu bệnh viện không được đầu tư nâng cấp, phát triển sẽ khó thu hút được bệnh nhân cũng như bắt kịp được xu thế phát triển chung của ngành, làm cho bệnh nhân phải tốn thêm chi phí, thời gian để đi xa khám, chữa bệnh về tâm thần.

Phần thứ ba

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, KINH PHÍ, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN VÀ HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Phát triển Bệnh viện Tâm thần Vĩnh Phúc theo hướng tổng thể về trình độ chuyên môn, cơ cấu tổ chức, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị. Phấn đấu đạt mục tiêu Bệnh viện chuyên khoa hạng II tuyến tỉnh, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại điều 2 Thông tư số 17/2022/TT-BYT ngày 30/12/2022 của Bộ Y tế về Quy định nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh tâm thần của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của Bệnh viện Tâm thần Vĩnh phúc, đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân trên địa bàn tỉnh, giảm thiểu tối đa các nguy cơ tàn phế do bệnh tâm thần gây ra, góp phần giữ gìn an ninh trật tự và an sinh xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Phát triển, nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh:

Triển khai thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa tâm thần và đa khoa.

- Đến hết năm 2025:

+ Đạt tỷ lệ 80% danh mục kỹ thuật chuyên khoa tâm thần theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT của Bộ Y tế.

+ Tăng số lượt khám bệnh lên 125% so với năm trước.

+ Tăng số lượt bệnh nhân điều trị nội trú lên 120% so với năm trước.

- Đến năm 2030:

+ Đạt tỷ lệ 95% danh mục kỹ thuật chuyên khoa tâm thần theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT của Bộ Y tế.

+ Tăng số lượt khám bệnh, số lượt bệnh nhân điều trị nội trú mỗi năm từ 05-10% so với năm trước.

- Đến năm 2035: Phần đầu tăng số lượt khám bệnh, số lượt bệnh nhân điều trị nội trú mỗi năm từ 05-10% so với năm trước.

2.2. Đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển quy mô, kiện toàn khoa, phòng, nhiệm vụ của Bệnh viện. Phát triển chất lượng nhân lực, cơ chế tài chính:

- Đến hết năm 2025:

+ Giữ nguyên quy mô 120 giường bệnh.

+ Điều chỉnh tên Bệnh viện thành Bệnh viện sức khỏe Tâm thần. Tổ chức lại 04 khoa lâm sàng cũ thành 06 khoa mới và đổi tên khoa theo mô hình bệnh tật.

+ Thành lập khoa mới: Khoa điều trị lạm dụng chất; Khoa trẻ em và vị thành niên.

+ Số bác sỹ có trình độ sau đại học đạt tỷ lệ 95%. Số điều dưỡng có trình độ đại học đạt tỷ lệ 90%.

+ Hoàn thành triển khai Bệnh án điện tử tại Bệnh viện, phần mềm quản lý bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng.

- Đến năm 2030:

+ Hoàn thành đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đồng bộ, hiện đại.

+ Đạt quy mô giường bệnh là 200 giường bệnh.

+ Duy trì 06 khoa lâm sàng.

+ Số bác sỹ có trình độ sau đại học đạt tỷ lệ 98%. Số điều dưỡng có trình độ đại học đạt tỷ lệ 95%, trình độ sau đại học đạt 10%.

+ Phần đầu đạt mức độ tự chủ tài chính nhóm 3 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đến năm 2035

+ Tiếp tục bổ sung nhân lực khoa, phòng, thực hiện đào tạo cán bộ. Phần đầu 100% các khoa lâm sàng có bác sỹ được đào tạo sau đại học và có điều dưỡng trình độ đại học trở lên.

+ Duy trì tự chủ tài chính nhóm 3.

2.3. Đạt các mục tiêu, chỉ tiêu của các chương trình, kế hoạch của Bộ Y tế, của tỉnh, của ngành về công tác sàng lọc, điều trị, quản lý tại cộng đồng cho bệnh nhân tâm thần phân liệt, động kinh, trầm cảm, các rối loạn tâm thần khác:

2.3.1. Đến hết năm 2025:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền, tăng cường phối hợp liên ngành, hoàn thiện các chính sách về phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần.

100% các địa phương có kế hoạch liên ngành phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2023-2025.

- Giảm thiểu các hành vi nguy cơ chính để dự phòng mắc rối loạn sức khỏe tâm thần.

+ 100% Trạm Y tế xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện truyền thông phòng phát hiện sớm rối loạn sức khỏe tâm thần.

+ Ít nhất 80% người từ 40 tuổi trở lên được truyền thông, cung cấp thông tin, hướng dẫn để biết theo dõi sức khỏe, phát hiện sớm rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Tăng tỷ lệ phát hiện, quản lý điều trị, chăm sóc người có rối loạn sức khỏe tâm thần

+ Ít nhất 40% người thuộc đối tượng sàng lọc được định kỳ sàng lọc một số rối loạn sức khỏe tâm thần theo hướng dẫn sàng lọc từng bệnh.

+ Phát hiện được ít nhất 70% người mắc tâm thần phân liệt và động kinh, 50% người mắc trầm cảm, 30% người bị sa sút trí tuệ và một số rối loạn tâm thần khác.

+ Quản lý điều trị 100% người bệnh tâm thần phân liệt, 100% người bệnh động kinh và 50% người bệnh trầm cảm đã được phát hiện.

- Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống để bảo đảm cung cấp dịch vụ phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần

+ 100% Trạm Y tế tuyến xã thực hiện dự phòng, phát hiện rối loạn sức khỏe tâm thần.

+ 100% Trạm Y tế xã thực hiện quản lý cấp thuốc điều trị cho người bệnh tâm thần phân liệt, động kinh, trầm cảm và cho người mắc một số rối loạn sức khỏe tâm thần khác.

+ 100% cán bộ y tế thực hiện công tác phòng, chống rối loạn sức khỏe tâm thần tại các tuyến được đào tạo tập huấn về dự phòng, giám sát, phát hiện, quản lý, chẩn đoán, điều trị bệnh theo quy định.

- Phát triển hệ thống giám sát, quản lý thông tin, thống kê báo cáo rối loạn sức khỏe tâm thần và các yếu tố nguy cơ

+ 100% Trạm Y tế tuyến xã và các cơ sở y tế liên quan thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và thống kê báo cáo đầy đủ kết quả dự phòng, phát hiện, quản lý điều trị và nguyên nhân tử vong do các rối loạn sức khỏe tâm thần theo quy định.

+ 100% cán bộ đầu mối giám sát, thống kê báo cáo tại các tuyến được tập huấn về giám sát, quản lý thông tin, thống kê báo cáo rối loạn sức khỏe tâm thần theo quy định.

- Phối hợp với các trường học trên địa bàn tỉnh tổ chức khám sàng lọc sức khỏe tâm thần học đường, tổ chức các buổi truyền thông cho giáo viên, học sinh, phụ huynh về chăm sóc sức khỏe tâm thần.

2.3.2. Đến năm 2030:

- Tiếp tục duy trì kết quả đạt được và thực hiện các mục tiêu đề ra ở giai đoạn tiếp theo của Chương trình Bảo vệ SKTT Cộng đồng.

- Đạt các mục tiêu Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em: Phần đầu 80 - 90% trẻ em có vấn đề về sức khỏe tâm thần, trẻ em có nguy cơ cao rối loạn sức khỏe tâm thần được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới các hình thức khác nhau.

2.3.3. Đến năm 2035: Tiếp tục duy trì kết quả đạt được và thực hiện các mục tiêu của Bộ Y tế đề ra ở giai đoạn tiếp theo.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi tên Bệnh viện:

Đổi tên bệnh viện từ “Bệnh viện Tâm thần” thành “Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần” nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh chuyên khoa tâm thần của người dân, góp phần giảm tâm lý lo lắng của người bệnh khi đến khám và điều trị, giảm sự kỳ thị của xã hội đối với người bệnh rối loạn tâm thần. Người bệnh sẽ được khám bệnh sớm, được phát hiện bệnh sớm, tham gia điều trị sớm và sớm tái hòa nhập cộng đồng. Đồng thời, việc đổi tên Bệnh viện là phù hợp theo quy định tại Thông tư số 17/2022/TT-BYT của Bộ Y tế.

2. Kiện toàn cơ cấu tổ chức, nhân lực khoa, phòng của Bệnh viện:

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2024 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập. Bệnh viện sau khi được kiện toàn cơ cấu tổ chức gồm:

- Lãnh đạo gồm Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.
- Các khoa, phòng gồm:

TT	Tên khoa, phòng	Giường bệnh (giường)	Số lượng biên chế (người)
I	Năm 2025	120	107
	Ban Giám đốc		03
1	Phòng Tổ chức Hành chính		09
2	Phòng Kế hoạch tổng hợp và chỉ đạo tuyến		10
3	Phòng Tài chính kế toán		03
4	Phòng Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn		07
5	Khoa Dược - Vật tư thiết bị y tế		05
6	Khoa Cận Lâm sàng		08
7	Khoa Dinh dưỡng		07
8	Khoa Khám bệnh và cấp cứu	01	10
9	Khoa Tâm thần nội sinh	30	10
10	Khoa Tâm thần thực tổn và người cao tuổi	20	9
11	Khoa Tâm lý lâm sàng và Phục hồi chức năng	30	10
12	Khoa điều trị lạm dụng chất	25	9
13	Khoa Trẻ em và vị thành niên	14	07
II	Giai đoạn 2026-2030	200	187

	Ban Giám đốc		03
1	Phòng Tổ chức Hành chính		12
2	Phòng Kế hoạch tổng hợp và chỉ đạo tuyến		12
3	Phòng Tài chính kế toán		08
4	Phòng Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn		08
5	Khoa Dược - Vật tư thiết bị y tế		12
6	Khoa Cận Lâm sàng		12
7	Khoa Dinh dưỡng		10
8	Khoa Khám bệnh, cấp cứu	03	17
9	Khoa Tâm thần nội sinh	45	20
10	Khoa Tâm thần thực tổn và người cao tuổi	30	16
11	Khoa Tâm lý lâm sàng và Phục hồi chức năng	47	21
12	Khoa điều trị lạm dụng chất	45	20
13	Khoa Trẻ em và vị thành niên	30	16
III	Giai đoạn 2031-2035: Duy trì cơ cấu khoa, phòng như giai đoạn 2026-2030		

* Giường bệnh và nhân lực trên là dự kiến. Số lượng nhân lực khoa, phòng nêu trên có thể thay đổi. Bệnh viện căn cứ vào tình hình thực tế để bố trí số lượng, trình độ cán bộ cho phù hợp với từng thời điểm và nhu cầu thực tế về số lượng bệnh nhân.

* Bệnh viện căn cứ vào tình hình thực tế để phân bổ số giường bệnh tại các khoa cho phù hợp với từng thời điểm và nhu cầu thực tế phát triển chuyên môn kỹ thuật.

3. Điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ của Bệnh viện và các khoa, phòng chức năng:

3.1. Điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ của Bệnh viện:

- Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy theo quy định tại Quyết định 5058/QĐ-UBND, ngày 30/12/2002 của UBND tỉnh. Ngày 30/12/2022, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 17/2022/TT-BYT về việc Quy định nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh tâm thần của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trong đó quy định một số nhiệm vụ mới so với các nhiệm vụ Bệnh viện đang thực hiện.

- Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BYT về việc Quy định nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh tâm thần của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần có các nhiệm vụ sau:

3.1.1. Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc là đơn vị sự nghiệp y tế công lập có thu, trực thuộc Sở Y tế. Có nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh tâm thần theo các hình thức điều trị ngoại trú, ban ngày và nội trú, bao gồm:

- a) Cấp cứu, hồi sức.
- b) Khám bệnh, chữa bệnh tâm thần.

c) Thực hiện các liệu pháp tâm lý trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu, âm nhạc trị liệu, phục hồi chức năng và các liệu pháp khác theo phạm vi hoạt động được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định chuyên môn.

d) Nghiên cứu, triển khai các kỹ thuật mới, phương pháp mới về khám bệnh, chữa bệnh tâm thần theo quy định.

đ) Tư vấn về nâng cao sức khỏe, sức khỏe tâm thần, dự phòng các rối loạn tâm thần, hướng nghiệp và hỗ trợ xã hội cho người bệnh và gia đình người bệnh.

e) Khám bệnh, chữa bệnh tâm thần trong các trường hợp thiên tai, thảm họa và dịch bệnh.

g) Tổ chức hoặc tham gia khám và chứng nhận sức khỏe, sức khỏe tâm thần cho các đối tượng theo quy định.

h) Hỗ trợ hoặc tham gia khám bệnh, chữa bệnh tâm thần cho tuyến dưới và tại cộng đồng.

i) Tham gia các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh khác khi được huy động, điều động.

3.1.2. Đào tạo, bồi dưỡng nhân viên y tế:

a) Thực hiện việc đào tạo liên tục, bồi dưỡng kiến thức về tâm thần.

b) Là cơ sở đào tạo thực hành về chuyên ngành tâm thần cho các cơ sở đào tạo về sức khỏe theo quy định.

c) Tiếp nhận thực tập sinh, chuyên gia nước ngoài đến học tập, nghiên cứu theo quy định.

3.1.3. Nghiên cứu khoa học:

a) Thực hiện và tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học theo quy định.

b) Tham mưu cho cơ quan quản lý cấp trên về công tác nghiên cứu khoa học trong khám bệnh, chữa bệnh tâm thần.

c) Tổ chức và tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học.

d) Tổ chức các chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học với các đơn vị trong và ngoài nước theo quy định.

3.1.4. Chỉ đạo hoạt động chăm sóc sức khỏe tâm thần đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi được giao phụ trách, bao gồm:

a) Chuyển giao kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe tâm thần.

b) Hỗ trợ kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe tâm thần.

c) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động chuyên môn về chăm sóc sức khỏe tâm thần.

3.1.5. Dự phòng, truyền thông, giáo dục sức khỏe tâm thần:

a) Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe tâm thần cho người dân.

b) Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe tâm thần.

c) Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan để triển khai hoạt động phòng, chống các rối loạn tâm thần cộng đồng và nâng cao sức khỏe tâm thần, trong đó chú trọng chăm sóc sức khỏe tâm thần học đường.

3.1.6. Công tác dược: Thực hiện các quy định, quy chế dược bệnh viện, quản lý thuốc hướng thần theo quy định.

3.1.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc khi đủ điều kiện và được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc được điều động, huy động.

Ngoài ra, Bệnh viện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh đa khoa khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

3.2. Chức năng, nhiệm vụ các khoa, phòng thuộc Bệnh viện:

Kiện toàn, điều chỉnh tên các khoa, phòng thuộc Bệnh viện thể hiện tính khoa học và tính chất bệnh chuyên khoa; thành lập thêm các khoa mới, nhằm tập trung chuyên sâu theo mô hình bệnh tật.

Tên, chức năng nhiệm vụ chính các khoa, phòng sau kiện toàn:

3.2.1. Khối hành chính: Gồm 4 phòng:

(1) Phòng Tổ chức hành chính:

a) Chức năng:

Phòng Tổ chức - Hành chính là phòng nghiệp vụ, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của giám đốc bệnh viện và chịu trách nhiệm giúp giám đốc về tổ chức thực hiện công tác tổ chức cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ, về toàn bộ công tác hành chính quản trị trong bệnh viện.

b) Nhiệm vụ:

*** Công tác tổ chức:**

- Lập kế hoạch công tác của phòng trình giám đốc phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Tham mưu cho Giám đốc bệnh viện về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, tuyển dụng viên chức, người lao động trong bệnh viện. Cùng với các khoa, phòng chức năng nghiên cứu việc quản lý, sắp xếp bố trí nhân lực phù hợp với yêu cầu tổ chức và đảm bảo chất lượng công tác trình giám đốc phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Tham mưu cho Giám đốc bệnh viện về công tác đào tạo, sắp xếp phát triển nguồn nhân lực trong đơn vị.

- Tổng hợp các đề xuất của khoa, phòng về cải tiến lề lối làm việc nâng cao hiệu quả công tác, thực hiện quy chế quan hệ công tác trong Bệnh viện, trình Giám đốc phê duyệt và thực hiện.

- Tham mưu cho Giám đốc bệnh viện về công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, thôi giữ chức vụ, điều động, luân

chuyên, biệt phái, thi đua khen thưởng và kỷ luật viên chức, người lao động. Kế hoạch đào tạo cán bộ.

- Tham mưu cho Giám đốc bệnh viện về công tác phân công nhiệm vụ, bố trí vị trí việc làm, nhận xét, đánh giá phân loại viên chức hàng năm và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động theo quy định.

- Tổ chức thực hiện công tác quản lý hồ sơ cán bộ và làm thống kê báo cáo theo quy định.

- Quản lý hệ thống lưu trữ hồ sơ các thành viên trong bệnh viện. Thống kê báo cáo theo đúng yêu cầu và thời gian quy định.

- Phối hợp các khoa, phòng tổ chức sinh hoạt văn hóa, tư tưởng cho người bệnh, phổ biến kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với người bệnh.

- Cùng với các đoàn thể quần chúng tổ chức chỉ đạo phong trào thi đua trong bệnh viện. Tổ chức việc học tập chính trị, văn hóa và nâng cao ý thức cho các thành viên trong bệnh viện.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, phối hợp với các tổ chức, chính quyền địa phương và các khoa, phòng thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ trong bệnh viện.

* Công tác hành chính:

- Căn cứ kế hoạch công tác của bệnh viện, lập kế hoạch công tác của phòng để trình giám đốc phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Cung cấp vật tư thông dụng theo yêu cầu chuyên môn phù hợp với khả năng kinh phí của Bệnh viện được cấp. Lập kế hoạch cung ứng vật tư, trang thiết bị thông dụng cho các khoa, phòng trong bệnh viện theo kế hoạch đã được duyệt, đảm bảo đầy đủ đúng chủng loại, đúng quy định về quản lý tài chính. Có kế hoạch tiết kiệm và thực hiện chống tham ô, lãng phí.

- Tổ chức tốt công tác quản lý có hệ thống các công văn đi và đến của bệnh viện, hệ thống bảo quản, lưu trữ hồ sơ theo quy định.

- Đảm bảo hệ thống Công nghệ thông tin, thông tin liên lạc của bệnh viện.

- Đảm bảo công tác tiếp khách, phục vụ các buổi hội nghị toàn bệnh viện.

- Tham gia kiểm tra chế độ bảo quản, sử dụng, vận hành các máy, thiết bị thông dụng của các khoa, phòng trong bệnh viện.

- Quản lý tài sản của Bệnh viện: Nhà cửa, kho tàng, vật tư, thiết bị thông dụng của bệnh viện. Tổ chức, thực hiện thường xuyên việc sửa chữa nhà cửa, duy tu, bảo dưỡng các máy thông dụng theo kế hoạch.

- Quản lý các phương tiện vận tải của bệnh viện. Điều động xe ô tô đi công tác và cấp cứu theo quy định.

- Đảm bảo cung cấp đầy đủ nước sạch, cung ứng điện và xử lý chất thải bệnh viện.

- Đảm bảo vệ sinh ngoại cảnh sạch, đẹp (vườn hoa, cây cảnh), hệ thống cống rãnh thông thoát trong bệnh viện. Định kỳ tổ chức kiểm tra vệ sinh chung trong bệnh viện.

- Chịu trách nhiệm về công tác an ninh trật tự, có kế hoạch phòng chống cháy nổ trong Bệnh viện.

- Định kỳ tổng kết công tác cung cấp, mua sắm vật liệu, trang thiết bị thông dụng, duy tu, sửa chữa và thanh lý tài sản báo cáo giám đốc bệnh viện.

(2) Phòng Kế hoạch tổng hợp và chỉ đạo tuyến:

a) Chức năng:

- Phòng kế hoạch tổng hợp của bệnh viện là phòng nghiệp vụ chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc bệnh viện và chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra các công tác:

- Xây dựng, thực hiện kế hoạch hoạt động của các khoa, phòng.

- Đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện quy chế bệnh viện.

- Tổ chức chỉ đạo công tác nghiệp vụ chuyên môn, công tác chỉ đạo tuyến về chương trình sức khỏe tâm thần cộng đồng của bệnh viện.

b) Nhiệm vụ:

- Căn cứ vào nhiệm vụ của bệnh viện, hướng dẫn các khoa, phòng lập kế hoạch thực hiện các mặt hoạt động của bệnh viện.

- Tổ chức, theo dõi, đôn đốc, đánh giá hiệu quả việc thực hiện kế hoạch quy chế bệnh viện để báo cáo giám đốc xem xét, chỉ đạo.

- Tổ chức đào tạo liên tục cho các cán bộ trong bệnh viện và tuyến dưới. Phối hợp với các trường đại học, cao đẳng để tổ chức thực hành cho học sinh, sinh viên.

- Tổng kết đánh giá công tác chuyên môn, triển khai công tác nghiên cứu khoa học trong toàn bệnh viện.

- Tổ chức việc điều hòa phối hợp công tác giữa các khoa, phòng trong bệnh viện, giữa bệnh viện với các cơ quan có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác khám bệnh chữa bệnh của bệnh viện.

- Xây dựng kế hoạch trình giám đốc phê duyệt hoạt động chăm sóc sức khỏe tâm thần đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi được giao phụ trách, bao gồm: Chuyển giao kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe tâm thần; Hỗ trợ kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe tâm thần;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động chuyên môn về chăm sóc sức khỏe tâm thần.

- Tổ chức thực hiện công tác hợp tác quốc tế theo kế hoạch của bệnh viện và quy định của Nhà nước.

- Đảm bảo việc lưu trữ, thống kê, khai thác hồ sơ bệnh án theo quy định.
- Tổ chức công tác thường trực toàn bệnh viện.
- Đầu mối công tác quản lý chất lượng bệnh viện.
- Xây dựng quy hoạch phát triển chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện để trình giám đốc xét duyệt và báo cáo cấp trên.
- Định kỳ sơ kết, tổng kết công tác điều trị, báo cáo giám đốc và cơ quan cấp trên.
- Chuẩn bị các phương án phòng chống thiên tai, thảm họa và các trường hợp bất thường khác để trình giám đốc và các tổ chức thực hiện.

(3) Phòng Tài chính kế toán:

a) Chức năng:

- Quản lý toàn bộ nguồn thu – chi tài chính theo đúng pháp luật hiện hành.
- Quản lý quỹ tiền mặt, tiền gửi ngân hàng kho bạc.
- Quản lý cơ sở vật chất bằng nghiệp vụ tài chính, xây dựng kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn.
- Kiểm soát việc mua sắm, sửa chữa, xây dựng...
- Tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động tài chính hằng năm của đơn vị.
- Tham mưu và giúp ban giám đốc trong việc quản lý, tổng hợp đề xuất ý kiến, tổ chức thực hiện các công tác tài chính kế toán của bệnh viện.

b) Nhiệm vụ:

- Căn cứ vào chế độ, chính sách hiện hành và kế hoạch công tác của bệnh viện.
- Lập dự toán ngân sách, kế hoạch thu chi của Bệnh viện và tổ chức thực hiện khi kế hoạch được phê duyệt.
- Theo định hướng kinh tế trong việc khám bệnh, chữa bệnh, tổ chức và quản lý chặt chẽ việc thu viện phí theo quy định.
- Tổ chức xây dựng định mức chi tiêu cho từng hoạt động cụ thể của bệnh viện.
- Tổ chức công tác kế toán trong viện theo đúng quy định hiện hành.

Thực hiện các nghiệp vụ kế toán lao động tiền lương, chế độ chính sách, vật tư tài sản, hành chính sự nghiệp chính xác kịp thời. Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác kế toán, chế độ thu chi của bệnh viện.

- Định kỳ thực hiện báo cáo quyết toán tài chính, kiểm kê tài sản, tổng kết tài sản.
- Tổ chức bảo lưu, lưu trữ các chứng từ, sổ sách theo đúng quy định.
- Tổng hợp hình thành, số liệu cụ thể, phân tích kết quả hoạt động của bệnh viện.

(4) Phòng Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn:

a) Chức năng:

- Phòng Điều dưỡng & Kiểm soát nhiễm khuẩn là phòng chức năng, có vai trò trong việc quản lý sử dụng hiệu quả các nguồn lực chăm sóc, quản lý chất

lượng chăm sóc đảm bảo an toàn người bệnh và định hướng, đào tạo phát triển nguồn nhân lực chăm sóc người bệnh, chịu trách nhiệm trước Giám đốc bệnh viện về công tác chăm sóc người bệnh trong bệnh viện.

- Phòng Điều dưỡng & Kiểm soát nhiễm khuẩn có chức năng chỉ đạo công tác Điều dưỡng, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo quy định;

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy trình, quy định chuyên môn chăm sóc người bệnh; kiểm tra, giám sát việc sử dụng trang thiết bị, phương tiện, vật tư tiêu hao chăm sóc người bệnh; tham mưu, xây dựng chính sách liên quan đến công tác chăm sóc người bệnh và hướng dẫn, đào tạo và đánh giá nhân lực chăm sóc người bệnh trong bệnh viện.

- Phòng Điều dưỡng & Kiểm soát nhiễm khuẩn chịu trách nhiệm triển khai áp dụng những chương trình kiểm soát nhiễm khuẩn. Truyền đạt các thông tin từ hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn đến các khoa phòng, huấn luyện nhân viên và theo dõi việc thực hiện các hoạt động và chính sách kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 18 thông tư 16/2018/TT-BYT ngày 20/07/2018 của Bộ Y tế “Quy định Kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở khám, chữa bệnh” và giám sát kiểm tra đôn đốc thực hiện thông tư 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế “Quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế”.

b) Nhiệm vụ:

* Công tác Điều dưỡng:

- Phòng Điều dưỡng & Kiểm soát nhiễm khuẩn có nhiệm vụ tổ chức kiểm tra, giám sát Điều dưỡng, kỹ thuật viên, trợ giúp chăm sóc tuân thủ quy trình, quy định chuyên môn chăm sóc người bệnh.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát sử dụng, bảo quản trang thiết bị, phương tiện, vật tư tiêu hao chăm sóc người bệnh.

- Xây dựng, theo dõi, đánh giá các chỉ số chất lượng chăm sóc người bệnh; cập nhật, chỉnh sửa, tham mưu cho bệnh viện ban hành các quy định, quy trình kỹ thuật chuyên môn chăm sóc người bệnh.

- Tổ chức các khóa đào tạo liên tục, sinh hoạt chuyên môn cập nhật kiến thức chăm sóc người bệnh cho điều dưỡng, kỹ thuật viên, trợ giúp chăm sóc.

- Phối hợp với các khoa phòng tổ chức các hội nghị khoa học, hội thảo chia sẻ và nâng cao năng lực chuyên môn thực hành chăm sóc người bệnh.

- Tổ chức đánh giá năng lực chuyên môn của điều dưỡng, kỹ thuật viên, trợ giúp chăm sóc; cập nhật, chỉnh sửa bảng mô tả công việc các vị trí làm việc của điều dưỡng, kỹ thuật viên, trợ giúp chăm sóc.

- Phối hợp xây dựng các hướng dẫn, quy trình sử dụng, bảo quản trang thiết bị, phương tiện chăm sóc người bệnh; phối hợp xây dựng tiêu chuẩn chất lượng chăm sóc vật tư tiêu hao chăm sóc người bệnh.

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác góp phần trong việc hoàn thành các nhiệm vụ chung của bệnh viện; tham gia công tác nghiên cứu khoa học; tổ chức thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, tai nạn giao thông.

- Tham gia công tác chỉ đạo tuyến hỗ trợ tuyến dưới, chuyển giao kỹ thuật chuyên môn; chủ động khai thác, thiết lập các mối quan hệ hợp tác quốc tế trao đổi kinh nghiệm về chăm sóc người bệnh, nghiên cứu khoa học và đào tạo.

*** Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn:**

- Xây dựng kế hoạch kiểm soát nhiễm khuẩn định kỳ và hàng năm để trình Hội đồng kiểm soát nhiễm khuẩn thẩm định trước khi Giám đốc phê duyệt và tổ chức thực hiện.

- Làm đầu mối xây dựng các quy định, quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trên cơ sở các quy định, hướng dẫn chung của Bộ Y tế và trình Giám đốc phê duyệt, tổ chức thực hiện.

- Phối hợp với các khoa, phòng có liên quan giám sát công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại bệnh viện.

- Giám sát các vụ dịch, xử trí các trường hợp nhiễm khuẩn bệnh viện, phối hợp quản lý tai nạn rủi ro do nghề nghiệp.

- Cung cấp toàn bộ dụng cụ y tế, đồ vải đã được tiệt khuẩn cho hoạt động chuyên môn của bệnh viện.

- Giám sát phân loại, thu gom và quản lý chất thải rắn y tế trong toàn bệnh viện.

- Phối hợp với khoa Dinh dưỡng kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm trong toàn bệnh viện.

- Đào tạo, nâng cao kiến thức về Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện cho nhân viên y tế và cho tuyến dưới.

- Nghiên cứu khoa học, tham gia hợp tác quốc tế về công tác kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.

*** Công tác xã hội và từ thiện:**

- Phòng điều dưỡng & kiểm soát nhiễm khuẩn duy trì, phối hợp cùng với các khoa phòng, kêu gọi sự ủng hộ của các hội, tổ chức, từ thiện đến thiện nguyện cũng cấp những đồ dùng và xuất ăn miễn phí cho người bệnh tâm thần nghèo vào các bữa ăn trong tuần.

- Phòng điều dưỡng duy trì, phối hợp cùng các salone Tóc trên địa bàn tỉnh tổ chức định kỳ cắt tóc miễn phí cho người bệnh và gia đình người bệnh đang nằm điều trị nội trú tại bệnh viện 1 quý/ lần.

3.2.2. Khối lâm sàng: Gồm 6 khoa:

(1) Khoa khám bệnh và cấp cứu:

a) Chức năng:

- Khoa khám bệnh là khoa lâm sàng, tổ chức và tiếp nhận người đến khám bệnh, chữa bệnh, chọn lọc người bệnh vào điều trị nội trú.
- Xử trí các cấp cứu ban đầu, phối hợp xử lý cấp cứu người bệnh của các khoa lâm sàng trong bệnh viện.
- Phối hợp với các khoa, phòng trong Bệnh viện thực hiện các công tác của Bệnh viện.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện công tác điều trị ngoại trú của Bệnh viện.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho viên chức, người lao động của bệnh viện.
- Nắm rõ tình hình người bệnh ở các khoa để điều tiết người bệnh vào điều trị nội trú phù hợp với chỉ tiêu giường bệnh, phân loại bệnh và tính chất bệnh của từng khoa.
- Thực hiện theo quy chế bệnh viện, quy chế chuyên môn của Bộ Y tế.
- Tham gia thường trực, cấp cứu 24/24 giờ. Hỗ trợ chuyển giao chuyên môn tuyến dưới, nghiên cứu khoa học.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh, phòng bệnh theo sự phân công của Giám đốc Bệnh viện.
- Tư vấn chăm sóc sức khỏe cho người bệnh và gia đình người bệnh.

c) Cơ sở vật chất, nguồn nhân lực:

- Khoa khám bệnh và cấp cứu có quy mô 4 bàn khám và 03 giường cấp cứu. Giai đoạn 2026-2030 nhân lực dự kiến 17 người.
- Khoa khám bệnh được bố trí tầng 1 khu nhà điều hành của Bệnh viện.

(2) Khoa Điều trị lạm dụng chất:

a) Chức năng:

- Khoa Điều trị lạm dụng chất là khoa lâm sàng, thực hiện chức năng khám và điều trị các bệnh tâm thần, thuộc nhóm bệnh loạn thần do sử dụng chất gây nghiện được phân loại theo ICD 10 thuộc chương F10-F19 và các bệnh liên quan.
- Chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc Bệnh viện, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về thực hiện nhiệm vụ được phân công.
- Phối hợp với các khoa, phòng khác trong Bệnh viện thực hiện các công tác khác của Bệnh viện.

b) Nhiệm vụ:

- Tổ chức tiếp nhận khám, chữa bệnh cho người bệnh tâm thần liên quan đến sử dụng chất gây nghiện, nghiện game. Trong đó, có nhiệm vụ tiếp nhận và điều trị người bệnh tâm thần ở giai đoạn cấp tính.
- Tổ chức buồng bệnh, buồng điều trị phù hợp với tính chất, đặc điểm của bệnh nhân khám, điều trị và theo đúng quy chế công tác khoa tâm thần của Bộ Y tế đã ban hành.

- Tổ chức khám bệnh, lập hồ sơ bệnh án, điều trị và chăm sóc người bệnh theo đúng Quy chế của Bộ Y tế.

- Tổ chức khám bệnh, lập hồ sơ bệnh án, điều trị và chăm sóc người bệnh điều trị nội trú và cấp sô, hồ sơ bệnh án với các bệnh nhân thuộc diện quản lý và điều trị ngoại trú tại cộng đồng.

- Bác sỹ của khoa thực hiện công tác xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định tại Thông tư 18/2021/TT-BYT ngày 16/12/2021 của Bộ Y tế khi có yêu cầu.

- Tổ chức hoạt động và tạo điều kiện cho người bệnh tái thích ứng xã hội.

- Quản lý người bệnh trong khu vực quản lý của khoa.

- Quản lý và sử dụng máy móc thiết bị trong khoa theo đúng quy định.

- Đảm bảo trật tự, vệ sinh trong khoa và khu vực quản lý.

- Tham gia giám định sức khỏe tâm thần.

- Tham gia thường trực, trực cấp cứu 24/24 giờ, chỉ đạo tuyển, hỗ trợ và chuyển giao chuyên môn cho tuyển dưới, nghiên cứu khoa học, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, đào tạo hướng dẫn học viên đến học tập tại khoa theo sự phân công của Giám đốc Bệnh viện.

- Phối hợp với các khoa/phòng khác của Bệnh viện trong thực hiện nhiệm vụ.

- Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Điều dưỡng Trưởng khoa, Bác sỹ điều trị, Điều dưỡng và Nhân viên trong khoa thực hiện đúng các quy chế, quy định của Bệnh viện, Sở Y tế và quy định của Pháp luật.

c) Cơ sở vật chất, nguồn nhân lực:

- Đến năm 2025: Quy mô 25 giường bệnh với nhân lực làm việc 9 người.

Giai đoạn 2026-2030: quy mô 45 giường, nhân lực 20 người.

- Khoa được bố trí tại khu nhà riêng, yêu cầu phòng bệnh chắc chắn, tránh người bên ngoài cố ý đưa các chất tác động tâm thần vào trong khoa cho người bệnh sử dụng. Ngoài các phòng theo quy định, khoa cần có phòng ở cho cán bộ giám sát bệnh nhân của các đơn vị có người bệnh tâm thần đến điều trị.

(3) Khoa Trẻ em và Vị thành niên:

a) Chức năng:

- Là khoa lâm sàng có chức năng: Khám, điều trị và hướng dẫn chức năng cho trẻ nhỏ và trẻ vị thành niên mắc bệnh Tâm thần, Động kinh, Chậm phát triển tâm thần...điều trị nội trú, điều trị ban ngày.

- Phối hợp với các khoa, phòng trong Bệnh viện thực hiện các công tác của Bệnh viện.

b) Nhiệm vụ:

- Tổ chức tiếp nhận khám, chữa bệnh cho người bệnh Động kinh, trầm cảm, tự kỷ, chậm phát triển tâm thần, tăng động, các bệnh tâm thần khởi phát ở lứa tuổi trẻ em, tuổi vị thành niên và các rối loạn tâm thần khác.

- Tổ chức buồng bệnh, buồng điều trị phù hợp với tính chất, đặc điểm của bệnh nhân.

- Tổ chức khám bệnh, lập hồ sơ bệnh án, điều trị và chăm sóc người bệnh điều trị nội trú và cấp sô, hồ sơ bệnh án với các bệnh nhân thuộc diện quản lý và điều trị ngoại trú tại cộng đồng.

- Thực hiện kê đơn, làm hồ sơ bệnh án theo đúng quy chế bệnh viện, Bộ Y tế ban hành.

- Theo dõi sát sao diễn biến bệnh lí của người bệnh nằm lưu tại khoa để xử trí kịp thời.

- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước để áp dụng thực hiện cho người bệnh.

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục, tư vấn sức khỏe cho người bệnh điều trị nội trú tại khoa.

- Tư vấn, hướng dẫn cho gia đình cách chăm sóc, điều trị người bệnh khi ra viện, tái hòa nhập cộng đồng.

- Quản lí chặt chẽ người bệnh thuộc khu vực quản lý của khoa.

- Nghiên cứu khoa học, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, đào tạo hướng dẫn học viên đến học tập tại khoa theo sự phân công của Giám đốc Bệnh viện.

- Phối hợp với bộ phận Dinh dưỡng kiểm tra, giám sát các quy định về hoạt động chuyên môn về dinh dưỡng và tuyên truyền, tư vấn về dinh dưỡng cho người bệnh, người nhà người bệnh tại khoa.

- Quản lí và sử dụng máy móc, trang thiết bị y tế trong khoa theo đúng quy định.

- Đảm bảo trật tự, vệ sinh trong khoa thuộc khu vực quản lý của khoa.

- Tham gia hội chẩn sức khỏe tâm thần khi có yêu cầu.

- Tham gia thường trực, trực cấp cứu 24/24 giờ, chỉ đạo tuyến, hỗ trợ và chuyển giao chuyên môn cho tuyến dưới, nghiên cứu khoa học, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, đào tạo hướng dẫn học viên đến học tập tại khoa theo sự phân công của Giám đốc Bệnh viện.

- Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Điều dưỡng Trưởng khoa, Bác sĩ điều trị, Điều dưỡng và Nhân viên trong khoa thực hiện đúng các quy chế, quy định của Bệnh viện, Sở Y tế và quy định của Pháp luật.

- Thực hiện nhiệm vụ khác theo chỉ đạo, phân công của Giám đốc bệnh viện.

c) Cơ sở vật chất, nguồn nhân lực:

- Khoa Trẻ em và vị thành niên có quy mô 14 giường bệnh với nhân lực làm việc 07 người. Giai đoạn 2026-2030 quy mô 30 giường, nhân lực 16 người.

- Yêu cầu khoa có không gian, diện tích rộng, có các buồng riêng cho đối tượng trẻ em như: Buồng hoạt động nhóm, buồng trị liệu ngôn ngữ, trị liệu cá

nhân, trị liệu vận động... Trong các buồng trị liệu tường nhà được sơn màu sắc thiên nhiên gần gũi, tạo cảm giác thoải mái cho các hoạt động. Có các trang thiết bị, đồ dùng phục vụ các hoạt động: Điều hòa, tivi giúp cho các hoạt động cần quan sát bắt chước theo, bộ bàn ghế ngồi phù hợp theo từng trẻ, thảm mềm chống trơn trượt, các dụng cụ giáo cụ học tập...

(4) Khoa Tâm thần nội sinh:

a) Chức năng:

- Khoa Tâm thần nội sinh là khoa lâm sàng trực thuộc Bệnh viện sức khỏe Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc; thực hiện chức năng khám và điều trị các bệnh tâm thần, thuộc nhóm bệnh nội sinh được phân loại theo ICD 10 thuộc chương F20-F29, F30-F39 và các bệnh liên quan, quản lý sức khỏe các đối tượng bệnh nhân tâm thần.

- Khoa chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc Bệnh viện, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp với các khoa, phòng trong Bệnh viện thực hiện các công tác của Bệnh viện.

b) Nhiệm vụ:

* Khám bệnh, chữa bệnh tâm thần nội trú:

- Tổ chức tiếp nhận cấp cứu, khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng cho người bệnh tâm thần thuộc nhóm bệnh nội sinh và các bệnh liên quan trong quá trình điều trị.

- Tổ chức buồng bệnh, buồng điều trị phù hợp với tính chất, đặc điểm của khoa tâm thần nội sinh.

- Khám bệnh, lập hồ sơ bệnh án, điều trị và chăm sóc người bệnh điều trị nội trú và cấp sởi, hồ sơ bệnh án với các bệnh nhân thuộc diện quản lý và điều trị ngoại trú tại cộng đồng theo quy định.

- Thực hiện đúng quy chế kê đơn, làm hồ sơ bệnh án theo đúng quy chế bệnh viện, Bộ Y tế ban hành.

- Quản lý, theo dõi sát diễn biến bệnh lý của người bệnh điều trị nội trú tại khoa để xử trí kịp thời.

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục, tư nâng cao sức khỏe tâm thần, dự phòng các rối loạn tâm thần, hướng nghiệp và hỗ trợ xã hội cho người bệnh và người nhà người bệnh.

- Nghiên cứu, triển khai các kỹ thuật mới, phương pháp mới về khám bệnh, chữa bệnh tâm thần theo quy định.

- Hỗ trợ hoặc tham gia khám bệnh, chữa bệnh tâm thần cho tuyến dưới và tại cộng đồng.

- Khám bệnh, chữa bệnh tâm thần trong các trường hợp thiên tai, thảm họa và dịch bệnh.

- Tham gia giám định sức khỏe tâm thần khi có yêu cầu.
- Đảm bảo công tác thường trực theo quy định hiện hành.
- Phối hợp với bộ phận Dinh dưỡng kiểm tra, giám sát các quy định về hoạt động chuyên môn về dinh dưỡng và tuyên truyền, tư vấn về dinh dưỡng cho người bệnh, người nhà người bệnh tại khoa.

- Quản lý và sử dụng máy móc, trang thiết bị y tế trong khoa theo đúng quy định.

- * Đào tạo, bồi dưỡng nhân viên y tế:

- Thực hiện việc đào tạo liên tục, bồi dưỡng kiến thức về tâm thần.
- Là cơ sở đào tạo thực hành về chuyên ngành tâm thần cho các cơ sở đào tạo về sức khỏe theo quy định.

- Tiếp nhận thực tập sinh, chuyên gia nước ngoài đến học tập, nghiên cứu theo quy định.

c) Nghiên cứu khoa học:

Thực hiện và tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học theo quy định.

- * Chỉ đạo hoạt động chăm sóc sức khỏe tâm thần:

- Tham gia chuyển giao kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe tâm thần.
- Hỗ trợ kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe tâm thần.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động chuyên môn về chăm sóc sức khỏe tâm thần.

- * Dự phòng, truyền thông, giáo dục sức khỏe tâm thần:

- Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe tâm thần cho người dân.

- Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe tâm thần.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc khi đủ điều kiện và được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc được điều động, huy động.

d) Cơ sở vật chất, nguồn nhân lực:

- Khoa Tâm thần nội sinh có quy mô 30 giường bệnh với nguồn nhân lực làm việc là 10 người. Giai đoạn 2026-2030 quy mô 45 giường, nhân lực 20 người.

- Đặc điểm nhóm bệnh dễ có hành vi kích động, tự sát, tự huỷ hoại bản thân. Yêu cầu trang bị công nghệ hỗ trợ quan sát và duy trì an ninh ở những khu vực nhân viên y tế khó quan sát.

(5) Khoa Tâm lý lâm sàng và Phục hồi chức năng:

a) Chức năng:

- Khoa Tâm lý lâm sàng và Phục hồi chức năng là một khoa trực thuộc Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc, dưới sự chỉ đạo của Giám đốc Bệnh Viện.

- Là khoa lâm sàng có chức năng: Khám, điều trị và phục hồi chức năng các bệnh thuộc chuyên khoa Tâm thần, động kinh và các bệnh liên quan. Quản lý sức khỏe các đối tượng bệnh nhân tâm thần, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc Bệnh viện, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp với các khoa, phòng trong Bệnh viện thực hiện các công tác của Bệnh viện.

b) Nhiệm vụ:

- Tổ chức tiếp nhận khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng cho người bệnh tâm thần.

- Tổ chức buồng bệnh, buồng điều trị phù hợp với tính chất, đặc điểm của bệnh nhân, khám, điều trị theo quy chế công tác khoa tâm thần mà Bộ Y tế ban hành.

- Tổ chức khám bệnh, lập hồ sơ bệnh án, điều trị và chăm sóc người bệnh điều trị nội trú và cấp sỏ, hồ sơ bệnh án với các bệnh nhân thuộc diện quản lý và điều trị ngoại trú tại cộng đồng.

- Thực hiện đúng quy chế kê đơn, làm hồ sơ bệnh án theo đúng quy chế bệnh viện, Bộ Y tế ban hành.

- Theo dõi sát sao diễn biến bệnh lý của người bệnh nằm lưu tại khoa để xử trí kịp thời.

- Nắm vững chế độ, chính sách của Nhà nước để áp dụng thực hiện cho người bệnh.

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục, tư vấn sức khỏe cho người bệnh điều trị nội trú tại khoa.

- Phối hợp điều trị tây y, đông y và phục hồi chức năng cho bệnh nhân khi bệnh nhân điều trị nội trú tại khoa và hướng dẫn phục hồi chức năng tại cộng đồng khi bệnh nhân ra viện.

- Tư vấn, hướng dẫn cho gia đình người bệnh quản lý thuốc và cho bệnh nhân uống thuốc đều khi người bệnh ra viện.

- Quản lý chặt chẽ người bệnh thuộc khu vực quản lý của khoa.

- Phối hợp với bộ phận Dinh dưỡng kiểm tra, giám sát các quy định về hoạt động chuyên môn về dinh dưỡng và tuyên truyền, tư vấn về dinh dưỡng cho người bệnh, người nhà người bệnh tại khoa.

- Quản lý và sử dụng máy móc, trang thiết bị y tế trong khoa theo đúng quy định.

- Đảm bảo trật tự, vệ sinh trong khoa thuộc khu vực quản lý của khoa.

- Tham gia giám định sức khỏe tâm thần khi có yêu cầu.

- Tham gia thường trực, trực cấp cứu 24/24 giờ, chỉ đạo tuyến, hỗ trợ và chuyển giao chuyên môn cho tuyến dưới, nghiên cứu khoa học, tham gia các hội

ng nghị, hội thảo khoa học, đào tạo hướng dẫn học viên đến học tập tại khoa theo sự phân công của Giám đốc Bệnh viện.

- Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Điều dưỡng Trưởng khoa, Bác sĩ điều trị, Điều dưỡng và Nhân viên trong khoa thực hiện đúng các quy chế, quy định của Bệnh viện, Sở Y tế và quy định của Pháp luật.

c) Cơ sở vật chất, nguồn nhân lực:

- Khoa Tâm lý lâm sàng và Phục hồi chức năng có quy mô 30 giường bệnh với nguồn nhân lực làm việc là 10 người. Giai đoạn 2026-2030 quy mô 47 giường, nhân lực 21 người.

- Cơ sở vật chất được thiết kế mở, sao cho người bệnh không cảm thấy bị mắc kẹt hoặc dễ bị tổn thương tâm lý. Khung cảnh hài hoà, kiểm soát tiếng ồn...

(6) Khoa Tâm thần thực tổn và người cao tuổi:

a) Chức năng:

- Khoa Tâm thần thực tổn và người cao tuổi là một khoa trực thuộc Bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc, dưới sự chỉ đạo của Giám đốc Bệnh Viện.

- Khoa Tâm thần thực tổn là khoa lâm sàng, thực hiện chức năng khám, điều trị và tư vấn sức khỏe các bệnh thuộc chuyên khoa Tâm thần, động kinh và các bệnh liên quan, quản lý sức khỏe các đối tượng bệnh nhân tâm thần, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc Bệnh viện, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Phối hợp với các khoa, phòng trong Bệnh viện thực hiện các công tác của Bệnh viện.

b) Nhiệm vụ:

- Tổ chức tiếp nhận khám, chữa bệnh cho người bệnh tâm thần thuộc nhóm bệnh Tâm thần thực tổn. Trong đó, có nhiệm vụ tiếp nhận và điều trị người bệnh tâm thần ở giai đoạn cấp tính và những người bệnh khác khi được bệnh viện yêu cầu.

- Tổ chức buồng bệnh, buồng điều trị phù hợp với tính chất, đặc điểm của bệnh nhân, khám, điều trị theo quy chế công tác khoa tâm thần mà Bộ Y tế ban hành.

- Thực hiện các liệu pháp tâm lý trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu, âm nhạc trị liệu, phục hồi chức năng tâm thần xã hội và các liệu pháp khác theo phạm vi hoạt động được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định chuyên môn.

- Nghiên cứu, triển khai các kỹ thuật mới, phương pháp mới về khám bệnh, chữa bệnh tâm thần theo quy định.

- Tư vấn về nâng cao sức khỏe tâm thần, dự phòng các rối loạn tâm thần, hướng nghiệp và hỗ trợ xã hội cho người bệnh và người nhà người bệnh.

- Khám bệnh, chữa bệnh tâm thần trong các trường hợp thiên tai, thảm họa và dịch bệnh.

- Tổ chức hoặc tham gia khám và chứng nhận tình trạng sức khỏe tâm thần cho các đối tượng theo quy định.

- Hỗ trợ hoặc tham gia khám bệnh, chữa bệnh tâm thần cho tuyến dưới và tại cộng đồng.

- Tham gia các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh khác khi được huy động, điều động.

- Thực hiện việc đào tạo liên tục, bồi dưỡng kiến thức về tâm thần.

- Là cơ sở đào tạo thực hành về chuyên ngành tâm thần cho các cơ sở đào tạo về sức khỏe theo quy định.

- Tiếp nhận thực tập sinh, chuyên gia nước ngoài đến học tập, nghiên cứu theo quy định.

- Thực hiện và tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học theo quy định.

- Tham mưu cho cơ quan quản lý cấp trên về công tác nghiên cứu khoa học trong khám bệnh, chữa bệnh tâm thần.

- Tổ chức và tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học.

- Tổ chức các chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học với các đơn vị trong và ngoài nước theo quy định trong phạm vi được giao.

- Chuyển giao kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe tâm thần, hỗ trợ kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe tâm thần trong phạm vi được giao.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện hoạt động chuyên môn về chăm sóc sức khỏe tâm thần trong phạm vi được giao.

- Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe tâm thần cho người dân.

- Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe tâm thần.

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan để triển khai hoạt động phòng, chống các rối loạn tâm thần cộng đồng và nâng cao sức khỏe tâm thần trong phạm vi được giao.

- Thực hiện các quy định, quy chế dược bệnh viện, quản lý thuốc hướng thần theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành hoặc khi đủ điều kiện và được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc được điều động, huy động.

- Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi.

- Xây dựng triển khai mô hình Trung tâm dưỡng lão theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong phạm vi được giao.

- Xây dựng, triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi (mạng xã hội, internet...) trong phạm vi được giao.

- Xây dựng kế hoạch/Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo hướng dẫn của Bộ Y tế và các quy định hiện hành, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, tổ chức triển khai thực hiện trong phạm vi được giao.

- Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa, Điều dưỡng Trưởng khoa, Bác sĩ điều trị, Điều dưỡng và Nhân viên trong khoa thực hiện đúng các quy chế, quy định của Bệnh viện, Sở Y tế và quy định của Pháp luật.

c) Cơ sở vật chất, nguồn nhân lực:

- Khoa Tâm thần thực tổn và người cao tuổi có quy mô 20 giường bệnh với nhân lực làm việc 9 người. Giai đoạn 2026-2030 quy mô 25 giường, nhân lực 12 người.

- Khoa bố trí trong khu điều trị nội trú, có đầy đủ buồng, phòng, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu chăm sóc, điều trị người bệnh.

3.2.3. Khối Cận lâm sàng: Gồm 3 khoa:

(1) Khoa Dược - Vật tư thiết bị y tế

a) Chức năng:

Khoa Dược - vật tư thiết bị y tế là khoa chuyên môn chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc bệnh viện. Có chức năng quản lý và tham mưu cho Giám đốc bệnh viện về toàn bộ công tác Dược – Vật tư y tế - Trang thiết bị trong bệnh viện nhằm đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị có chất lượng, tư vấn, giám sát việc thực hiện sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, quản lý và sử dụng mọi vật tư, trang thiết bị y tế trong bệnh viện.

b) Nhiệm vụ:

- Lập kế hoạch, cung ứng thuốc bảo đảm đủ số lượng, chất lượng cho nhu cầu điều trị và thử nghiệm lâm sàng nhằm đáp ứng yêu cầu chẩn đoán, điều trị và các yêu cầu chữa bệnh khác (phòng chống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa).

- Quản lý, theo dõi việc nhập thuốc, cấp phát thuốc cho nhu cầu điều trị và các nhu cầu đột xuất khác khi có yêu cầu.

- Đầu mối tổ chức, triển khai hoạt động của Hội đồng thuốc và điều trị.

- Bảo quản thuốc theo đúng nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc”.

- Thực hiện công tác dược lâm sàng, thông tin, tư vấn về sử dụng thuốc, tham gia công tác cảnh giác dược, theo dõi, báo cáo thông tin liên quan đến tác dụng không mong muốn của thuốc.

- Quản lý, theo dõi việc thực hiện các quy định chuyên môn về dược tại các khoa trong bệnh viện.

- Nghiên cứu khoa học và đào tạo về dược.
- Phối hợp với khoa cận lâm sàng và lâm sàng theo dõi, kiểm tra, đánh giá, giám sát việc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý đặc biệt là sử dụng kháng sinh và theo dõi tình hình kháng sinh trong bệnh viện.
- Tham gia chỉ đạo tuyến.
- Tham gia hội chẩn khi được yêu cầu.
- Tham gia theo dõi, quản lý kinh phí sử dụng thuốc.
- Quản lý hoạt động của Nhà thuốc bệnh viện theo đúng quy định.
- Thực hiện nhiệm vụ cung ứng, theo dõi, quản lý, giám sát, kiểm tra, báo cáo về vật tư y tế tiêu hao (bông, băng, cồn, gạc).
- Căn cứ kế hoạch công tác của bệnh viện, lập dự trù, kế hoạch mua sắm, thay thế, sửa chữa, thanh lý tài sản, thiết bị y tế trong Bệnh viện trình Giám đốc duyệt và tổ chức thực hiện cung ứng đầy đủ thiết bị y tế, vật tư tiêu hao, kế hoạch phê duyệt.
- Tổ chức đấu thầu, mua sắm và tổ chức thanh lý tài sản, thiết bị y tế theo quy định chung của Nhà nước.
- Xây dựng duy tu, bảo dưỡng thiết bị y tế kịp thời.
- Xây dựng phương án lắp đặt, cải tạo máy theo quy phạm Việt Nam, tiêu chuẩn Việt Nam để trình cấp trên phê duyệt theo thẩm quyền.
- Quản lý hồ sơ, lý lịch cho tất cả các loại máy, xây dựng quy định vận hành, bảo quản và kỹ thuật an toàn sử dụng máy. Đối với những máy đắt tiền, quý hiếm phải có người trực tiếp bảo quản và sử dụng theo quyết định của Giám đốc Bệnh viện.
- Tổ chức thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất việc sử dụng, bảo quản thiết bị y tế tại các đơn vị sử dụng. Mỗi lần kiểm tra phải ghi nhận xét và ký tên vào hồ sơ lý lịch máy.
- Kiểm tra công tác bảo hộ lao động, đặc biệt đối với các máy tối nguy hiểm theo danh mục của Nhà nước.
- Định kỳ đánh giá báo cáo tình hình quản lý và sử dụng vật tư thiết bị trong Bệnh viện trình Giám đốc.
- Tổ chức học tập cho các thành viên trong Bệnh viện hoặc các Bệnh viện tuyến dưới học tập về bảo quản, sử dụng, sửa chữa thiết bị y tế nhằm nâng cao tay nghề và sử dụng thiết bị y tế có hiệu quả.

(2) Khoa Cận lâm sàng:

a) Chức năng:

- Khoa Cận lâm sàng là khoa thực hiện các kỹ thuật Cận lâm sàng, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc bệnh viện và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về tổ chức thực hiện công tác Cận lâm sàng trong bệnh viện bao gồm các chức năng sau:

- Thực hiện các kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh; xét nghiệm và các kỹ thuật thăm dò chức năng phục vụ chẩn đoán và nâng cao hiệu quả theo dõi và điều trị bệnh nhân.

- Sử dụng các thiết bị y tế để đánh giá chức năng các cơ quan trong cơ thể như: điện tim, điện não, lưu huyết não...

- Xét nghiệm về huyết học, hoá sinh, vi sinh...

- Thực hiện các kỹ thuật tạo ảnh y học để chẩn đoán bệnh và theo dõi kết quả điều trị, bằng các thiết bị X-quang, siêu âm...

- Test tâm lý; Kích thích từ xuyên sọ; tham vấn trị liệu tâm lý; Kích hoạt hành vi...

b) Nhiệm vụ:

- Tổ chức hoạt động của khoa theo đúng quy chế công tác khoa Cận lâm sàng và tổ chức tiếp đón người bệnh theo quy chế công tác của khoa.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác quản lý chất lượng xét nghiệm theo quy định.

- Tổ chức tốt công tác lấy và nhận bệnh phẩm, sắp xếp các buồng máy liên hoàn, hợp lý đáp ứng yêu cầu khám chuyên khoa.

- Định kì chuẩn thức các quy định kỹ thuật xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng để bảo đảm chính xác theo yêu cầu.

- Liên hệ chặt chẽ với các khoa lâm sàng thu nhận và xử lý các thông tin về chuyên môn kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng.

- Có kế hoạch mua thiết bị, vật tư, các hoá chất, thuốc thử và các sinh phẩm để phục vụ công tác của khoa phòng và bệnh viện.

- Thực hiện công tác bảo quản chất lượng vật tư hóa chất, công tác khử khuẩn, tẩy uế, tiêu độc xử lý các chất thải của khoa theo quy chế công tác xử lý chất thải và quy chế chống nhiễm khuẩn bệnh viện.

- Kiểm tra sát sao việc thực hiện kỹ thuật xét nghiệm, chiếu, chụp X-quang, siêu âm... và duyệt kết quả chẩn đoán của các bác sĩ trong khoa, đảm bảo kết quả chính xác, đúng thời gian.

- Đôn đốc kiểm tra việc sử dụng, bảo quản thiết bị, thực hiện các chế độ bảo hộ lao động pháp lệnh an toàn và kiểm soát bức xạ, kiểm tra liều kế của từng người trong khoa theo quy định.

- Thực hiện triển khai các kỹ thuật mới.

- Phối hợp với các khoa, phòng ban trong bệnh viện, tham gia công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chỉ đạo tuyến và công tác khác của bệnh viện.

(3) Khoa Dinh dưỡng:

a) Chức năng:

Khoa dinh dưỡng của bệnh viện có nhiệm vụ tổ chức thực hiện phục vụ ăn uống cho người bệnh, phải bảo đảm về số lượng, chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm và quản lý chế độ ăn uống theo bệnh lý của người bệnh; chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc bệnh viện.

b) Nhiệm vụ:

- Tham mưu cho lãnh đạo bệnh viện về hoạt động dinh dưỡng trong bệnh viện.
- Xây dựng, triển khai quy trình kỹ thuật chuyên môn về dinh dưỡng lâm sàng trong bệnh viện.
- Tổ chức thực hiện các hoạt động khám, tư vấn và điều trị bằng chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý cho người bệnh.
- Tổ chức xây dựng chế độ dinh dưỡng phù hợp với tình trạng dinh dưỡng và bệnh lý cho người bệnh điều trị nội trú trong bệnh viện.
- Phối hợp với các khoa lâm sàng chỉ định chế độ dinh dưỡng bệnh lý cho người bệnh được phân cấp chăm sóc theo cấp độ.
- Quản lý thực phẩm, chế biến, cung cấp chế độ dinh dưỡng bệnh lý cho người bệnh tại giường bệnh. Kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm trong bệnh viện.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về hoạt động dinh dưỡng tại các khoa lâm sàng và trong bệnh viện.
- Đầu mối xây dựng tài liệu tư vấn, truyền thông về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm cho người bệnh, người nhà người bệnh và các đối tượng khác trong bệnh viện.
- Thực hiện hoạt động đào tạo, an toàn thực phẩm cho cán bộ viên chức.
- Nghiên cứu khoa học, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm trong điều trị, phòng bệnh và nâng cao sức khỏe.

4. Tuyển dụng, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực:

- Tổ chức tuyển dụng y sỹ, điều dưỡng trung cấp, tổ chức đào tạo liên thông lên cử nhân, bác sỹ bổ sung nhân lực Bệnh viện.
- Chủ động làm việc với các cơ sở đào tạo nhân lực y, được đề thu hút, tuyển dụng nhân lực làm việc tại Bệnh viện, đảm bảo đủ số lượng và chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của người dân.
- Tiếp tục ký hợp đồng với cán bộ đã nghỉ hưu có chuyên môn về lĩnh vực tâm thần. Tuyển dụng cử nhân tâm lý, xã hội học.
- Đào tạo nhân lực chuyên khoa Tâm thần, đào tạo, tiếp nhận chuyển giao các kỹ thuật cao trong chẩn đoán và điều trị các rối loạn tâm thần, động kinh và phục hồi chức năng cho người bệnh.
- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, viên chức.

- Đào tạo thêm một số cán bộ về công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm ứng dụng trong khám chữa bệnh cho nhân viên các khoa, phòng trong bệnh viện.

- Dự kiến mỗi năm cử 01 bác sĩ đi đào tạo Chuyên khoa II. Mục tiêu đến năm 2030 các khoa lâm sàng đều có bác sĩ trình độ chuyên khoa II. Cán bộ, viên chức quản lý khác đều có trình độ sau đại học trở lên và được đào tạo đầy đủ về lý luận chính trị và quản lý nhà nước.

(Nhu cầu nhân lực tại phụ lục 4 kèm theo)

5. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh:

- Tiếp tục triển khai khám chữa bệnh bảo hiểm y tế. Triển khai phòng khám đa khoa khi đủ các điều kiện theo quy định.

- Cập nhật, xây dựng và phát triển các kỹ thuật, phương pháp điều trị mới song song với việc củng cố, hoàn thiện các kỹ thuật, phương pháp điều trị đang thực hiện.

- Rà soát, xây dựng và hoàn thiện quy trình chuyên môn kỹ thuật, phác đồ điều trị để đáp ứng với sự thay đổi mô hình bệnh tật của bệnh viện.

- Mỗi năm Bệnh viện thực hiện tăng thêm từ 1-3% kỹ thuật theo danh mục phân tuyến kỹ thuật của Bộ Y tế. Triển khai thực hiện các dịch vụ chuyên khoa sâu và sử dụng, vận hành các kỹ thuật tiên tiến, hiện đại như: Kích thích từ xuyên sọ, siêu âm doppler sọ não thăm dò mạch máu não...

- Phấn đấu là đơn vị vệ tinh về lĩnh vực tâm thần của các Bệnh viện tuyến Trung ương, thực hiện tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật chuyên ngành tâm thần từ các tuyến Trung ương. Chuyển giao gói kỹ thuật chăm sóc sức khỏe tâm thần cho tuyến dưới theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 17/2022/TT-BYT về quy định nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh tâm thần của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Cập nhật và hoàn thiện các quy trình hướng dẫn công việc, thủ tục hành chính theo các Thông tư, Nghị định được giao hướng tới bệnh viện chuyên nghiệp, điều trị chuyên sâu.

- Thực hiện quy chế bệnh viện, nhất là quy chế hồ sơ bệnh án, hội chẩn, cấp cứu... Kiểm tra, bình các hồ sơ bệnh án trọng điểm: bệnh nhân nằm dài ngày, bệnh nhân tai biến, bệnh nhân tái nhập viện.

- Nâng cao chất lượng các mặt hoạt động chuyên môn của bệnh viện gồm an ninh trật tự và an toàn cháy nổ; quản lý hồ sơ bệnh án; ứng dụng công nghệ thông tin; phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn; năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn; hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh; dinh dưỡng và tiết chế; quản lý và cung ứng thuốc.

6. Triển khai các dịch vụ tại Bệnh viện:

- Sắp xếp hợp lý cơ sở vật chất, triển khai thực hiện dịch vụ buồng bệnh theo yêu cầu ở một số khoa. Xây dựng Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh để thực hiện dịch vụ khám chữa bệnh theo yêu cầu khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Phát triển và hoàn thiện các dịch vụ tiện ích phục vụ khách hàng đến bệnh viện như hệ thống wifi miễn phí, ghế ngồi, hệ thống máy bán nước tự động...

- Phát triển các dịch vụ tiện ích cho người bệnh: Chăm sóc tại viện, chăm sóc tại nhà, dịch vụ tâm lý...

- Xây dựng cơ chế thu, chi, thực hiện nghĩa vụ tài chính đúng theo quy định hiện hành.

7. Nâng cao công tác Chương trình bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng:

7.1. Công tác sàng lọc tại tuyến y tế cơ sở:

- Từng bước phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm, điều trị, trị liệu và phục hồi chức năng đối với người tâm thần và người rối nhiễu tâm trí theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng phiếu điều tra, biểu mẫu thu thập, khai thác thông tin nhận biết một số rối loạn tâm thần. Tập huấn cho cán bộ y tế cơ sở về kỹ năng điều tra khai thác thông tin, sử dụng biểu mẫu, phiếu điều tra do Bệnh viện xây dựng để phát hiện sớm đối tượng có nguy cơ, dấu hiệu vấn đề về sức khỏe tâm thần.

- Phối hợp với các cơ sở y tế và cơ sở giáo dục thực hiện đạt các chỉ tiêu mục tiêu theo Chương trình Bảo vệ sức khỏe tâm thần tại cộng đồng giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

7.2. Công tác giám sát, quản lý bệnh nhân đã được phát hiện:

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể liên quan; nhất là sự phối hợp giữa các đơn vị y tế tuyến tỉnh đến huyện, xã trong triển khai thực hiện Chương trình Bảo vệ sức khỏe tâm thần ở cộng đồng

- Lồng ghép công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần vào các chương trình mục tiêu quốc gia khác.

- Thường xuyên mở các lớp đào tạo, tập huấn kiến thức tâm thần và chương trình tâm thần cộng đồng ở các đơn vị y tế tuyến cơ sở.

- Chỉ đạo, giám sát việc quản lý, điều trị bệnh nhân tâm thần tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn sau khi được chẩn đoán, điều trị ổn định tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh.

- Hàng năm, Bệnh viện Tâm thần tỉnh lập kế hoạch giám sát tuyến huyện, xã về công tác quản lý điều trị bệnh nhân tại cộng đồng. Hướng dẫn bệnh nhân đang quản lý, điều trị tại cộng đồng tái khám tại Bệnh viện tâm thần tối thiểu 6 tháng/lần.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe:

- Nghiên cứu xây dựng tài liệu truyền thông phù hợp với tâm lý theo lứa tuổi, theo giới và các đối tượng có nguy cơ chấn thương tâm lý (phụ nữ sau sinh, bệnh nhân tai nạn, tàn tật, phạm nhân...).

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi cho người dân trong tỉnh, ngoài tỉnh về các hoạt động của bệnh viện, khả năng thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chuyên ngành tâm thần của Bệnh viện.

- Sử dụng mạng lưới thông tin truyền thông đa phương tiện như phát thanh, truyền hình, mạng xã hội in ấn tờ rơi cung cấp từ tỉnh tới xã để tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, để cho mọi người dân hiểu, phát hiện đưa người bệnh đến khám và điều trị kịp thời.

- Vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân chủ động phối hợp tạo điều kiện cho công tác phòng chống rối loạn tâm thần.

- Xây dựng và cung cấp các tài liệu truyền thông về kỹ năng chăm sóc sức khỏe tâm thần phù hợp với các nhóm đối tượng.

- Đa dạng hóa các loại hình truyền thông trực tiếp và gián tiếp dưới nhiều hình thức, tận dụng ưu thế của truyền thông trên mạng xã hội, internet,... để cập nhật tuyên truyền nhanh chóng, chính xác đến đối tượng đích và tăng khả năng tương tác với cộng đồng.

- Vận động cộng đồng nâng cao sức khỏe tâm thần phù hợp với từng địa phương và từng nhóm đối tượng, trong đó chú trọng công nhân khu công nghiệp và các đối tượng học sinh, sinh viên, cán bộ công chức, viên chức...

- Phát động phong trào toàn dân nâng cao chăm sóc sức khỏe tâm thần gắn với phòng, chống các rối loạn tâm trí. Xây dựng và cung cấp các tài liệu truyền thông về phòng, chống rối loạn tâm trí phù hợp với phương thức truyền thông và các nhóm đối tượng.

9. Đầu tư cơ sở vật chất cho Bệnh viện:

Đầu tư nâng cấp, cải tạo, xây mới cơ sở vật chất bệnh viện đồng bộ, hiện đại đáp ứng được quy mô, cơ cấu tổ chức và nhu cầu sử dụng của các khoa, phòng. Trong một số khoa đặc biệt cần thiết kế công năng phù hợp, có các khu vực riêng biệt để quản lý, theo dõi, giám sát, phân loại nhóm bệnh nhân theo mức độ bệnh, có khu vực đệm để chuyển tiếp bệnh nhân từ nặng đến nhẹ, sắp xếp riêng biệt bệnh nhân theo giới Nam – Nữ, theo lứa tuổi già – trẻ. Cụ thể như sau:

(1) Khu nhà điều hành: Gồm các phòng:

* Ban Giám đốc: 01 Phòng Giám đốc, 2 phòng Phó Giám đốc.

* Phòng Tổ chức hành chính: Gồm phòng trưởng, phó phòng, phòng văn thư, phòng hành chính.

* Phòng Kế hoạch tổng hợp: Gồm phòng trưởng, phó phòng, phòng hành chính, phòng bộ phận chỉ đạo tuyên và thực hành của học sinh, sinh viên, phòng làm kho hồ sơ bệnh án.

* Phòng Tài chính kế toán: Phòng trưởng phòng, phòng hành chính.

* Hội trường.

* Phòng cho học sinh, sinh viên đến học tập, thực hành tại Bệnh viện.

(2) Khoa khám bệnh: Phòng hành chính; Phòng trực Bác sỹ, trực điều dưỡng; Phòng trưởng khoa, phó khoa; 4 phòng khám chuyên khoa tâm thần; 1 phòng cấp cứu trung tâm; Phòng tư vấn giáo dục sức khỏe.

(3) Khoa cận lâm sàng: Phòng hành chính; Phòng trực Bác sỹ, trực điều dưỡng; Phòng trưởng khoa, phó khoa; Siêu âm; Điện tim: 01 phòng; Điện Não; Lưu huyết não; Phòng Kích từ xuyên sọ; Phòng X-Quang; Phòng Trắc nghiệm tâm lý; Phòng Lấy mẫu XN; Phòng ATSH; Phòng xét nghiệm Sinh hoá, Huyết học; Phòng Hô hấp khí.

(4) Khoa Dược và Vật tư thiết bị y tế: Phòng hành chính; Phòng trưởng khoa, phó khoa; Kho thuốc Chương trình; Kho thuốc nội trú Kho thuốc BHYT; Kho Vật tư; Kho hoá chất; Nhà thuốc Bệnh viện.

(5) Khu điều trị nội trú: Gồm 5 khoa lâm sàng phù hợp với mô hình bệnh tật, mục đích sử dụng đặc thù từng khoa. Dự kiến gồm các buồng/phòng như:

+ Phòng hành chính.

+ Phòng trực Bác sỹ, trực điều dưỡng.

+ Phòng trưởng khoa, phó khoa.

+ Các buồng bệnh: Tại các khoa bố trí 2-3 buồng bệnh dành cho chăm sóc theo yêu cầu.

+ Phòng tập phục hồi chức năng, phòng thực hiện liệu pháp tâm thần.

+ Phòng ăn cho người bệnh.

+ Vệ sinh - thay quần áo nhân viên.

+ Phòng vệ sinh, khu tắm giặt của người bệnh và người nhà.

+ Phòng thủ thuật.

+ Buồng khám - Tư vấn.

+ Kho.

Trong các khoa điều trị có khu vực đệm để chuyển tiếp bệnh nhân từ nặng đến nhẹ, sắp xếp riêng biệt bệnh nhân theo giới, theo lứa tuổi.

Với người bệnh là phạm nhân, là đối tượng bị tạm giam, tạm giữ, đối tượng vi phạm pháp luật, diễn biến tâm lý, hành vi vô cùng phức tạp. Ngoài vấn đề chăm sóc, điều trị bệnh, cần đầu tư cơ sở vật chất chắc chắn, khu vực buồng bệnh riêng, thiết bị phục vụ cho việc quản lý, theo dõi, có buồng dành cho cán bộ công an ở lại giám sát đối tượng theo Luật tạm giữ, tạm giam.

(6) Khoa Dinh dưỡng:

+ 1 phòng hành chính.

+ Phòng trưởng khoa.

+ 2 phòng thay đồ.

- + 2 phòng vệ sinh.
- + phòng ăn cán bộ.
- + phòng ăn bệnh nhân.
- + phòng kho.
- + Khu vực đầu vào, sơ chế.
- + 1 phòng nấu chế biến.
- + 1 phòng rửa xoong nồi bát đĩa

(7) Khu dành cho Phòng Điều dưỡng và Kiểm soát nhiễm khuẩn:

- + Phòng hành chính.
- + Phòng trưởng khoa, phó khoa.
- + Phòng thay đồ.
- + Phòng giặt là.
- + Phòng hấp sấy.
- + Phòng tiệt khuẩn.
- + Kho lưu trữ đồ vải sạch.
- + Kho lưu trữ đồ bẩn.

(8) Hệ thống phụ trợ:

- Nhà thể chất.
- Hệ thống nước sạch.
- Hệ thống xử lý chất thải rắn, chất thải lỏng y tế, lò đốt rác...
- Đường giao thông nội bộ, sân vườn, tường rào.
- Lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy.
- Hệ thống phát điện dự phòng.
- Nhà lưu trú cho người nhà để hỗ trợ bệnh nhân trong quá trình điều trị dài hạn.

- Các hệ thống phụ trợ khác nhằm đáp ứng tốt nhất cho công tác khám, điều trị, chăm sóc người bệnh.

10. Đầu tư trang thiết bị, phương tiện:

- Đầu tư trang thiết bị văn phòng đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ và phục vụ chuyển đổi số hiệu quả.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện định mức trang thiết bị y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Đầu tư mới, nâng cấp trang thiết bị y tế phục vụ cho chẩn đoán và điều trị. Bảo dưỡng định kỳ đúng chế độ đối với các trang thiết bị hiện có để tránh hỏng hóc trong quá trình vận hành và đảm bảo chất lượng kỹ thuật của từng thiết bị.

- Đầu tư mua sắm thêm các dụng cụ phục hồi chức năng và các vật tư trang thiết bị phục vụ người bệnh luyện tập.

- Trang bị đầy đủ các trang thiết bị y tế và thiết bị văn phòng để phục vụ tốt cho hoạt động của khoa mới thành lập.

- Đầu tư phương tiện phục vụ cấp cứu, vận chuyển bệnh nhân.

(Chi tiết tại phụ lục 6.1 và phụ lục 6.2 kèm theo)

11. Phát triển hệ thống công nghệ thông tin:

- Nâng cấp phần mềm khám, chữa bệnh đang sử dụng tại Bệnh viện. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tại Bệnh viện để ứng dụng chuyển đổi số, xây dựng hệ thống y tế thông minh nhằm tiết kiệm tối đa nguồn nhân lực. Trong đó, tập trung nâng cấp hệ thống máy tính, cải thiện tốc độ truy cập mạng internet đảm bảo thông suốt, tốc độ truy cập cao.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm kê đơn thuốc điện tử, khám chữa bệnh từ xa.

- Phát triển ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, trong công tác khám chữa bệnh.

- Triển khai các phần mềm quản lý dữ liệu chuyên môn: Triển khai áp dụng hệ thống Bệnh án điện tử tại Bệnh viện, phần mềm quản lý bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng, phần mềm quản lý trang thiết bị, phần mềm quản lý xét nghiệm, quản lý nhân sự.

- Triển khai bảng điện tử thể hiện số thứ tự chờ khám tại các phòng khám bệnh, các quầy thanh toán.

- Triển khai có hiệu quả Đề án 06 phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, hệ thống quản lý lưu trú, thanh toán không dùng tiền mặt phục vụ chuyển đổi số...của Chính phủ.

12. Tăng cường công tác quản lý tài chính:

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về thu, chi ngân sách của bệnh viện. Hàng năm xây dựng kế hoạch sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí của bệnh viện.

- Phân đầu đến năm 2030 Bệnh viện thực hiện tự chủ tài chính ở nhóm 3, tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên, theo hướng dẫn của Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng nguồn kinh phí từ các dịch vụ y tế: Viện phí, bảo hiểm y tế, xã hội hóa y tế...

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đến hết năm 2025:

- Thực hiện điều chỉnh tên Bệnh viện thành Bệnh viện Sức khỏe tâm thần.
- Thành lập 02 khoa lâm sàng mới và điều chỉnh tên các khoa, phòng của Bệnh viện.

- Thực hiện đào tạo cho cán bộ nhằm có nguồn nhân lực đáp ứng các yêu cầu phát triển bệnh viện.

- Hoàn thiện thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Bệnh viện.

- Triển khai quản lý, chăm sóc người bệnh theo yêu cầu.

- Tiếp tục duy trì tốt Chương trình bảo vệ sức khỏe tâm thần cộng đồng; thực hiện có hiệu quả công tác sàng lọc sức khỏe tâm thần tại cộng đồng; sàng lọc sức khỏe tâm thần học đường.

2. Giai đoạn 2026-2030:

- Tiếp tục đào tạo cán bộ, tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật từ các Bệnh viện tuyến trung ương về lĩnh vực điều trị và chăm sóc sức khỏe tâm thần.

- Đầu tư mua sắm thiết bị y tế, dụng cụ, thiết bị văn phòng để triển khai các kỹ thuật.

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây mới các hạng mục cơ sở hạ tầng của Bệnh viện theo Đề án.

- Dự kiến Bệnh viện thực hiện mức tự chủ tài chính ở nhóm 3 (*Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên*): Tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên, theo hướng dẫn của Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Giai đoạn 2031-2035:

- Tiếp tục nâng cao công tác khám chữa bệnh, đào tạo cán bộ.

- Cải tạo, sửa chữa khu nhà pháp y tâm thần cũ, các hạng mục xuống cấp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Dự kiến kinh phí và nguồn kinh phí triển khai các nội dung Đề án sẽ căn cứ vào Kế hoạch Trung ương giao và khả năng cân đối của nguồn ngân sách địa phương theo từng giai đoạn để bố trí thực hiện.

1. Tổng dự toán kinh phí dự kiến là: 585.905 triệu đồng (*Bằng chữ: Năm trăm tám mươi lăm tỷ, chín trăm linh lăm triệu đồng*). Trong đó:

(1) Theo giai đoạn:

- Năm 2025: 27.000 triệu đồng

- Giai đoạn 2026-2030: 435.978 triệu đồng

- Giai đoạn 2031-2035: 122.918 triệu đồng

(2) Theo nội dung:

- Chi thường xuyên: 257.000 triệu đồng.

- Cải tạo, nâng cấp, xây mới cơ sở hạ tầng: 300.000 triệu đồng

- Mua sắm trang thiết bị văn phòng, dụng cụ hỗ trợ điều trị: 863 triệu đồng.

- Mua sắm trang thiết bị y tế: 19.308 triệu đồng.

- Đầu tư Công nghệ thông tin (nâng cấp hạ tầng, thuê dịch vụ CNTT): 8.684 triệu đồng.

- Kinh phí tổng kết giai đoạn: 50 triệu đồng.

(3) Theo nguồn vốn:

- Nguồn chi sự nghiệp: 285.628 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư công: 300.000 triệu đồng.

- Nguồn quỹ PTHĐSN của Bệnh viện: 277 triệu đồng.

2. Phân kỳ đầu tư:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Nguồn ngân sách tỉnh			Nguồn quỹ PTHĐSN của Bệnh viện	Tổng cộng
		Tổng NSNN	Nguồn chi sự nghiệp	Nguồn vốn đầu tư công		
I	NĂM 2025	27.000	27.000	-	-	27.000
1	Chi thường xuyên	27.000	27.000	-		27.000
2	Xây mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng	-	-	-	-	-
3	Mua sắm trang thiết bị văn phòng, Dụng cụ hỗ trợ điều trị	-		-	-	-
4	Mua sắm trang thiết bị Y tế	-		-	-	-
5	Đầu tư Công nghệ thông tin (nâng cấp hạ tầng, thuê dịch vụ CNTT)	-		-	-	-
II	GIAI ĐOẠN 2026 - 2030	435.926	135.926	300.000	61	435.987
1	Chi thường xuyên	115.000	115.000	-	-	115.000
2	Xây mới, nâng cấp cơ sở hạ tầng	300.000	0	300.000	-	300.000
3	Mua sắm trang thiết bị văn phòng, Dụng cụ hỗ trợ điều trị	636	636	-	61	697
4	Mua sắm trang thiết bị y tế	15.053	15.053			15.053

TT	Nội dung	Nguồn ngân sách tỉnh			Nguồn quỹ PTHĐSN của Bệnh viện	Tổng cộng
		Tổng NSNN	Nguồn chi sự nghiệp	Nguồn vốn đầu tư công		
5	Đầu tư Công nghệ thông tin (nâng cấp hạ tầng, thuê dịch vụ CNTT)	5.237	5.237			5.237
III	GIAI ĐOẠN 2031 - 2035	122.702	122.702	-	216	122.918
1	Chi thường xuyên	115.000	115.000	-	-	115.000
2	Mua sắm trang thiết bị văn phòng, Dụng cụ hỗ trợ điều trị	-	-	-	166	166
3	Mua sắm trang thiết bị y tế	4.255	4.255			4.255
4	Đầu tư Công nghệ thông tin (nâng cấp hạ tầng, thuê dịch vụ CNTT)	3.447	3.447			3.447
5	Tổng kết giai đoạn				50	50
	Tổng cộng (I+II+III)	585.628	285.628	300.000	277	585.905

V. HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

1. Hiệu quả về mặt xã hội:

- Việc triển khai thực hiện Đề án phát triển tổng thể Bệnh viện Tâm thần trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc là thực hiện đúng chủ trương của Tỉnh ủy đề ra tại Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 10/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021-2025 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân và phát triển sự nghiệp Y tế tỉnh Vĩnh Phúc, giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035.

- Đổi tên Bệnh viện Tâm thần thành Bệnh viện sức khỏe tâm thần Vĩnh Phúc là phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội, phù hợp với nội dung Thông tư số 17/2022/TT-BYT về việc Quy định nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh tâm thần của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Việc kiện toàn tên các khoa/phòng, thành lập khoa mới sẽ khẳng định được vị trí, mũi nhọn về phát triển chuyên môn kỹ thuật chuyên sâu của Bệnh

viện Tâm thần. Thực hiện chăm sóc, quản lý người bệnh theo yêu cầu có tính khả thi, hiệu quả cao, phù hợp với chủ trương xã hội hóa y tế của Đảng và nhà nước. Giúp cho việc quản lý và chăm sóc người bệnh được tốt hơn, giảm thiểu người bệnh tâm thần lang thang, có hành vi gây hại.

- Việc phát triển Bệnh viện sẽ tạo môi trường công tác chuyên nghiệp, tạo cơ hội để các cán bộ y tế được phát huy hết năng lực chuyên môn yên tâm công tác. Có thể là địa chỉ tin cậy để thu hút các cán bộ kỹ thuật cao lĩnh vực tâm thần, rối loạn tâm lý về công tác tại bệnh viện.

- Từng bước xây dựng, tạo niềm tin của nhân dân vào chất lượng khám, chữa bệnh tại Bệnh viện sức khỏe Tâm thần và cả hệ thống ngành y tế Vĩnh Phúc, giảm tỷ lệ người bệnh chuyển tuyến Trung ương, góp phần giảm tình trạng quá tải tại các bệnh viện tuyến Trung ương. Giúp ngành Y tế Vĩnh Phúc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Việc ban hành Đề án phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động Bệnh viện Tâm thần còn thể hiện sự quan tâm của nhà nước đối với lĩnh vực y tế, đáp ứng tốt mục tiêu chăm sóc sức khỏe của cộng đồng, kịp thời và hiệu quả nhất cho bệnh nhân trong tỉnh và các khu vực lân cận.

2. Hiệu quả về mặt kinh tế:

- Khi Đề án được triển khai, Bệnh viện áp dụng các giải pháp đồng bộ, cơ sở vật chất tốt, trang thiết bị hiện đại, tăng cường công tác tuyên truyền, sàng lọc, người dân nhận biết sớm bệnh. Khi đó số bệnh nhân đến viện khám và điều trị tăng lên, Bệnh viện tăng nguồn thu từ bảo hiểm y tế, từ các dịch vụ, do đó giảm ngân sách nhà nước cấp cho Bệnh viện.

- Hiện nay một số bệnh nhân được gia đình đưa đi điều trị tại thành phố Hà Nội ở cơ sở công lập hoặc tư nhân nhưng kinh phí điều trị và đi lại rất tốn kém, trung bình từ 3 -5 triệu đồng/tháng. Trong khi đó đa phần các rối loạn tâm thần thường có thời gian điều trị kéo dài làm tăng gánh nặng chi phí cho gia đình người bệnh.

- Bệnh viện Tâm thần được đầu tư phát triển sẽ góp phần cùng ngành y tế bao phủ được nhiều hơn nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân. Người bệnh được thụ hưởng dịch vụ kỹ thuật, can thiệp điều trị ngay tại tỉnh nhà, giảm chi phí đi lại, giảm gánh nặng về chi phí điều trị, can thiệp cho người bệnh và gia đình người bệnh. Giảm tình trạng mạn tính cho các bệnh nhân tâm thần giúp họ tái hòa nhập với xã hội, có thể tham gia lao động sinh hoạt, giảm bớt khó khăn cho gia đình và xã hội. Gia đình người bệnh có thời gian, điều kiện để lao động sản xuất.

- Việc triển khai quản lý, chăm sóc người bệnh theo yêu cầu tại bệnh viện trong giai đoạn hiện nay phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước; với định hướng của ngành y tế và sự phát triển của đơn vị, đáp ứng được yêu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân.

Người bệnh có nhiều lựa chọn thích hợp phù hợp với khả năng chi trả của bản thân; tạo tính cạnh tranh lành mạnh, đồng thời khai thác có hiệu quả đầu tư công.

Phần thứ 4

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn Bệnh viện Tâm thần tỉnh xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể từng năm và cả giai đoạn; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án.

- Tổng hợp các hoạt động và dự trù kinh phí triển khai Đề án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Đề án; chỉ đạo Bệnh viện định kỳ sơ kết hàng năm và 5 năm, đánh giá tình hình thực hiện đề án, tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh, đề xuất sửa đổi, bổ sung Đề án nếu cần thiết.

2. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu, đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cân đối nguồn vốn thực hiện Đề án theo quy định của Luật Đầu tư công; tham mưu UBND tỉnh bố trí đủ kinh phí thực hiện các nội dung trong Đề án thuộc nguồn Ngân sách tỉnh (nguồn chi sự nghiệp y tế).

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra Bệnh viện Tâm thần tỉnh quản lý, sử dụng, thanh, quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước theo đúng quy định hiện hành.

3. Sở Xây dựng:

- Kiểm tra, giám sát với các nội dung về nâng cấp, xây dựng trong quá trình thực hiện Đề án đảm bảo hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Đảm bảo đồng bộ quy hoạch phát triển Bệnh viện Tâm thần tỉnh trong quy hoạch của địa phương.

4. Sở Nội vụ:

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn Bệnh viện Tâm thần tỉnh triển khai thực hiện về tổ chức bộ máy, nhân lực hoạt động của Bệnh viện sức khỏe tâm thần.

- Kiểm tra, giám sát đơn vị bố trí nguồn nhân lực phù hợp đúng quy định hiện hành.

5. Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án.

6. Bệnh viện Tâm thần:

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể từng năm và giai đoạn, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án, tổng hợp các hoạt động dự trù kinh phí triển khai Đề án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chuẩn bị các thủ tục cần thiết thực hiện đổi tên bệnh viện thành Bệnh viện sức khỏe tâm thần.

- Căn cứ vào nội dung Đề án, phối hợp với bệnh viện tuyến trung ương có kế hoạch đào tạo các kỹ thuật, kèm dự trù kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Duy trì và phát triển các kỹ thuật, công nghệ đang triển khai, bảo đảm kết quả bền vững của Đề án.

- Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan để tuyên truyền cho người dân trên địa bàn tỉnh về các dịch vụ kỹ thuật khám chữa bệnh của Bệnh viện sức khỏe tâm thần tỉnh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong khám bệnh, chữa bệnh, chẩn đoán, điều trị, hội chẩn từ xa với các Bệnh viện tuyến Trung ương và với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

- Đánh giá, tổng kết báo cáo: Tổ chức sơ kết hàng năm, giai đoạn, báo cáo cơ quan liên quan việc triển khai thực hiện Đề án.

Trên đây là nội dung Đề án phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động Bệnh viện tâm thần Vĩnh Phúc, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan, các đơn vị y tế triển khai thực hiện./.